

BIÊN BẢN
CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN THAN VÀNG DANH - VINACOMIN

Tên Doanh nghiệp: Công ty cổ phần Than Vàng Danh – Vinacomin

Mã số doanh nghiệp: 5700101877 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh cấp lần đầu ngày 01/01/2008, thay đổi lần thứ 12 ngày 04/03/2025

Địa chỉ: Số 969 đường Bạch Đằng , phường Quang Trung, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh

Thời gian họp: Bắt đầu lúc 08 giờ 00 phút ngày 29/04/2025.
Kết thúc hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày.

Địa điểm họp: Hội trường Công ty Cổ phần Than Vàng Danh - Vinacomin

Chương trình đại hội: Theo chương trình và nội dung của Đại hội đồng cổ đông của Công ty đã được Đại hội thông qua.

Chủ tọa Đại hội: Ông Nguyễn Văn Dũng - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Thư ký Đại hội: Ông Phùng Trung Hoài - Thư ký Công ty

Số đại biểu tham dự: 65 cổ đông và người được ủy quyền dự họp, đại diện cho 32.078.154 cổ phần bằng 71,34 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

I. Thành phần tham dự và tính hợp pháp, hợp lệ của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

1. Thành phần tham dự

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc và các cổ đông của Công ty.

Đại diện công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

Số đại biểu tham dự: 65 cổ đông và người được ủy quyền dự họp, đại diện cho 32.078.154 cổ phần bằng 71,34 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Tính hợp lệ

Bà Nguyễn Thị Thủy Dịu – Thành viên Ban kiểm soát Công ty – Trưởng Ban kiểm tra
tư cách cổ đông đọc báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông, theo đó:

Tổng số cổ đông đăng ký tham dự và có mặt tại thời điểm tổ chức Đại hội là 65 người, sở hữu và Đại diện theo ủy quyền cho 32.078.154 cổ phần, tương ứng 71,34 % số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty tham dự Đại hội.

Qua kiểm tra, tất cả các cổ đông hoặc người Đại diện theo ủy quyền của cổ đông đến tham dự Đại hội đều có đầy đủ năng lực pháp lý và hành vi, đủ tư cách tham dự Đại hội.

Căn cứ theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Than Vàng Danh – Vinacomin. Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 Công ty Cổ phần Than Vàng Danh – Vinacomin đã hội đủ các điều kiện để tiến hành theo đúng luật định.

II. Nội dung cuộc họp

1. Chủ tọa Đại hội:

- Ông Nguyễn Văn Dũng - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty theo quy định tại Điểm b, Khoản 2) Điều 146 Luật doanh nghiệp 2020 và Điều 20 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

2. Chỉ định Ban thư ký Đại hội

Ông Nguyễn Văn Dũng - Chủ tọa đại hội chỉ định Ban thư ký gồm:

- Ông Phùng Trung Hoài - Thư ký Công ty

3. Đề xuất Ban kiểm phiếu:

Ông Nguyễn Văn Dũng - Chủ tọa đại hội đề xuất Ban kiểm phiếu gồm:

- Ông Phùng Thế Anh - Thành viên BKS làm trưởng ban; Bà Trần Thị Bích Liên và nhân viên Công ty CP Chứng khoán FPT làm thành viên.

Chủ tọa xin ý kiến các Đại biểu cổ đông biểu quyết bằng thẻ, 65/65 Đại biểu = 100% nhất trí thông qua nhân sự Ban kiểm phiếu;

4. Thông qua Quy chế Đại hội, Quy chế bầu cử, Thẻ lệ biểu quyết và chương trình làm việc của Đại hội đồng cổ đông.

Đại hội đồng cổ đông đã tiến hành biểu quyết thông qua Quy chế Đại hội, Quy chế bầu cử, Thẻ lệ biểu quyết, chương trình làm việc của Đại hội đồng cổ đông. Kết quả 100% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tán thành các nội dung về chương trình Đại hội, Quy chế Đại hội, thẻ lệ biểu quyết tại Đại hội.

III. Thực hiện các nội dung chương trình nghị sự của Đại hội.

1. Ông Hồ Quốc – TV HĐQT, Giám đốc Công ty báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024, phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2025.

(Nội dung theo báo cáo của Giám đốc điều hành kèm theo)

Trong đó có một số chỉ tiêu quan trọng thực hiện năm 2024 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025, đó là:

a) Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu năm 2024:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Nghị quyết ĐHCB	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	Than nguyên khai	1000 tấn	4.195	3.814	90,91	
-	Than hầm lò	"	3.600	3.320	92,21	
-	Than lộ thiên	"	100	0		
-	Than mua của Công ty than Uông Bí	"	495	494	99,81	
2	Than sạch	1000 tấn	3.691	3.379	91,55	
3	Mét lò mới	mét	41.030	37.569	91,56	
4	Bóc đất đá	1000 m ³	1.320			
5	Tiêu thụ	1000 tấn	3.691	3.414	92,49	
6	Đầu tư xây dựng	tỷ.đ	409,371	501,013	122,39	
7	Doanh thu	tỷ.đ	6.611	6.473	96	
8	Lợi nhuận trước thuế	tr.đ	169.024	120.911	70,81	
9	Lao động bình quân	người	6.381	5.684	89,08	
10	Tiền lương bình quân	ngđ/ng-th	18.875	21.950	116,29	

b) Kế hoạch SXKD năm 2025:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2025	Ghi chú
1	Than nguyên khai	tấn	4.195.000	
-	Than lộ thiên	"	100.000	
-	Than hầm lò	"	3.600.000	
-	Than mua mỏ (Cty Than U.Bí)	"	495.000	
2	Than sạch	1.000 tấn	3.666	
3	Bóc đất đất đá	m ³	1.675.000	
4	Mét lò đào mới	mét	41.050	
-	Mét lò CBSX	"	41.050	
5	Than tiêu thụ	1000 tấn	3.666	
6	Doanh thu than	triệu đồng	6.686.116	
7	Lợi nhuận	"	85.424	
8	Lao động bình quân	người	6.280	
9	Tiền lương bình quân	1000đ/ng-th	20.430	
10	Tổng giá trị ĐTXD	triệu đồng	390.479	

Mục tiêu: Sản xuất than đảm bảo an toàn, tiết kiệm và hiệu quả; Đổi mới, hoàn thiện tổ chức, quản trị doanh nghiệp, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh; Tiếp tục đổi mới

sáng tạo, áp dụng công nghệ mới tiên tiến hiện đại; thực hiện đề án chuyển đổi số Doanh nghiệp. Đảm bảo mục tiêu chung **“AN TOÀN - ĐOÀN KẾT - HIỆU QUẢ - PHÁT TRIỂN”**

Đại hội ủy quyền cho HĐQT căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh và tiêu thụ để quyết định điều hành kế hoạch SXKD năm 2024, nếu điều kiện thuận lợi về sản xuất và tiêu thụ hoặc khó khăn trong SXKD và tiêu thụ thì được quyền quyết định điều chỉnh tăng, giảm các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh nhằm đảm bảo hiệu quả lợi ích của cổ đông và Công ty.

(Nội dung theo báo cáo kèm theo)

2. Ông Trịnh Văn An - Thành viên HĐQT trình bày Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023, phương hướng nhiệm vụ HĐQT năm 2024.

(Nội dung theo báo cáo kèm theo)

*** Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị:**

Hoạt động của Hội đồng quản trị trong nhiệm kỳ đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ công ty khi thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình; Các nghị quyết, quyết định của HĐQT được ban hành kịp thời giúp cho quản lý, chỉ đạo điều hành SXKD công ty trong nhiệm kỳ đạt kết quả tốt.

3. Ông Nguyễn Bá Quang - Thành viên HĐQT độc lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024, theo đó:

- HĐQT đã thực hiện đầy đủ chức năng đại diện của các chủ sở hữu trong việc giám sát hoạt động điều hành của Công ty, định hướng phù hợp và chỉ đạo kịp thời đảm bảo sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đạt được các chỉ tiêu do ĐHCĐ giao, trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

- Bên cạnh việc thực hiện chức năng quản lý, giám sát công tác điều hành của BDH, HĐQT đã phối hợp chặt chẽ với BDH tìm kiếm những giải pháp tháo gỡ khó khăn trong sản xuất kinh doanh năm 2024.

- Nhìn chung, năm 2024 Công ty đã chịu ảnh hưởng nặng nề từ cơn bão số 3 (bão Yagi) gây ra làm ngập lụt hầm bom mức -175 Giếng Vàng Danh và mức -50 Giếng Cánh gà, Công ty phải dừng sản xuất để khắc phục sự cố, khôi phục sản xuất, mặt khác chịu ảnh hưởng rất lớn do giá nguyên nhiên vật liệu tăng cao, điều kiện khai thác ngày càng khó khăn, thủ tục cấp/gia hạn giấy phép thăm dò, khai thác, phê duyệt quy hoạch, chủ trương đầu tư, GPMB, thuê đất, ... ngày càng phức tạp, kéo dài làm chậm tiến độ thi công, sản lượng khai thác không đạt so với công suất GPKT; địa chất, lớp vỉa phức tạp, đá kẹp, phay phá, nhiều nước, áp lực mỏ lớn nhưng với tinh thần trách nhiệm cao, đoàn kết, hợp tác thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng, HĐQT đã triển khai các giải pháp quyết liệt trong công tác giám sát, chỉ đạo BDH thực hiện các Nghị quyết ĐHCĐ, Nghị quyết HĐQT, mặc dù không hoàn thành kế hoạch ĐHCĐ giao tuy nhiên với tinh thần đoàn kết, kỷ luật và đồng tâm của HĐQT, Ban lãnh đạo điều hành Công ty và CBCNV Công ty đã vượt qua khó khăn để Công ty thực hiện kế hoạch SXKD năm 2024 có hiệu quả, đảm bảo lợi ích cho Công ty và cổ đông.

(Nội dung theo báo cáo kèm theo)

4. Bà Trần Thị Thu Thảo – Kế toán trưởng Công ty trình bày Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

(Nội dung theo báo cáo kèm theo)

5. Bà Trần Thị Thu Thảo – Kế toán trưởng Công ty trình bày Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và mức cổ tức năm 2024.

(theo nội dung báo cáo đính kèm).

(1). Lợi nhuận kế toán trước thuế phát sinh năm 2024	:120.911 tr.đ
(2). Thuế TNDN phải nộp năm 2024	:17.665 tr.đ
(3). Chi phí thuế TNDN hoãn lại hoàn nhập	:7.917 tr.đ
(4). Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2024 (4=1-2-3)	:95.329 tr.đ
(5). Lợi nhuận năm trước chuyển sang	: 64.007 tr.đ
(6). Lợi nhuận năm trước do KT NN điều chỉnh tăng	: 5.833 tr.đ
(7). Tổng LNST chưa PP đến hết năm 2024 (4+5+6)	:165.169 tr.đ
7.1. LNST phát sinh năm 2024	:95.329 tr.đ.
- LN năm 2024 được PP:	:95.329 tr.đ.
- LN năm 2024 để lại năm sau	:0
7.2. LNST năm trước chuyển sang (TS thuế TNDN hoãn lại):	64.007 tr.đ
Trong đó:	
- TS thuế TNDN hoãn lại tiền cấp quyền khai thác khoáng sản:	63.513 tr.đ
- TS thuế TNDN hoãn lại do điều chỉnh chi phí các công trình môi trường sau kiểm tra thuế năm 2021+2022:	495 tr.đ.
7.2.1. LN hoàn nhập được PP từ nguồn năm trước chuyển sang:	7.917 tr.đ
Trong đó:	
- Hoàn nhập tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	:7.422 tr.đ
- Hoàn nhập chi phí của các CTMT sau KT thuế	:495 tr.đ
7.2.2. Số chuyển năm sau	: 56.090 tr.đ
7.3. LN năm trước tăng do KTNN điều chỉnh năm 2023	: 5.833 tr.đ
- Số được PP	: 5.833 tr.đ
(8). Tổng số LN chưa PP chuyển năm sau	: 56.090 tr.đ
(9). Tổng số LNST năm 2024 được PP	:109.079 tr.đ
9.1. Chi trả cổ tức cho cổ đông theo tỷ lệ vốn góp (8%)	: 35.970 tr.đ
9.2. Lợi nhuận còn lại được phân phối như sau:	
a) Trích Quỹ đầu tư phát triển DN	: 10.907 tr.đ (bằng 10% LN được PP).
b) Quỹ khen thưởng, phúc lợi	62.201 tr.đ
c) Quỹ thưởng BQLĐH Công ty	: 0 tr.đ.

Mức trích quỹ khen thưởng, phúc lợi và quỹ thưởng Người quản lý Công ty nêu trên do TKV tạm đánh giá xếp loại doanh nghiệp (dự kiến loại C). Trường hợp khi TKV xếp loại doanh nghiệp năm 2024 của Công ty có sự thay đổi so với tạm xếp loại của Công ty, đề nghị Hội đồng cổ đông giao cho HĐQT công ty thực hiện điều chỉnh theo quy định, phù hợp với quyết định xếp loại doanh nghiệp năm 2024.

6. Bà Trần Thị Thu Thảo – Kế toán trưởng Công ty trình bày Báo cáo kết quả chi trả thù lao, phụ cấp, tiền lương, tiền thưởng và các lợi ích khác cho thành viên HĐQT; BKS Công ty năm 2024, Kế hoạch chi trả thù lao, phụ cấp, tiền cho thành viên HĐQT; BKS Công ty năm 2025, như sau:

6.1. Mức chi trả thù lao, phụ cấp, tiền lương, tiền thưởng và các lợi ích khác đối với thành viên HĐQT, BKS năm 2024.

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và kết quả SXKD năm 2024 của Công ty; Mức tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, BGĐ Công ty năm 2024 được chi trả như sau:

TT	Chức danh quản lý	Số lượng (người)	Tiền thù lao (nghìn đồng/năm)	Phụ cấp (nghìn đồng/năm)	Tiền lương (nghìn đồng/năm)
1	Chủ tịch HĐQT	01	57.153,6		
2	Thành viên HĐQT	03	146.059,2		
3	Thành viên ĐL HĐQT	01		243.432	
4	Trưởng BKS	01			432.000
5	Thành viên BKS	02	97.372,8		
6	Giám đốc	01			468.000
7	Phó giám đốc	05			1.959.600
8	Kế toán trưởng	01			378.000
Tổng cộng			300.585,6	243.432	3.237.600

6.2. Kế hoạch chi trả phụ cấp, thù lao, tiền lương, tiền thưởng và các lợi ích khác đối với thành viên HĐQT, BKS năm 2025.

TT	Chức danh quản lý	Số lượng (người)	Tiền thù lao (nghìn đồng/năm)	Phụ cấp (nghìn đồng/năm)	Tiền lương (nghìn đồng/năm)
1	Chủ tịch HĐQT	01	10.800 (Tính 02 tháng)		540.000
2	Thành viên HĐQT	03	165.600		
3	Thành viên HĐQT độc lập	01		276.000	
4	Trưởng BKS	01			576.000

TT	Chức danh quản lý	Số lượng (người)	Tiền thù lao (nghìn đồng/năm)	Phụ cấp (nghìn đồng/năm)	Tiền lương (nghìn đồng/năm)
5	Thành viên BKS	02	110.400		
6	Giám đốc	01			624.000
7	Phó giám đốc	05			1.748.000
8	Kế toán trưởng	01			504.000
Tổng cộng			286.800	276.000	3.992.000

6.3. Phương thức chi trả:

Hàng tháng các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát được tạm ứng 80% mức tiền lương, thù lao kế hoạch.

(Chi tiết theo nội dung báo cáo đính kèm).

7. Bà Trần Thị Thu Thảo – Kế toán trưởng Công ty trình bày về việc đề xuất mức cổ tức năm 2025:

Năm 2025 Công ty sản xuất 4,195 triệu tấn than nguyên khai; tiêu thụ 3,666 triệu tấn than sạch; Doanh thu 6,686 tỷ đồng; lợi nhuận dự kiến là 85,4 tỷ đồng..

Trên cơ sở thực tế đó, Công ty xin đề xuất kế hoạch cổ tức năm 2025 dự kiến: $\geq 5\%$

Mức chi trả cổ tức thực tế năm 2025 sẽ được biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 trên cơ sở kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025.

8. Ông Hồ Quốc – TV HĐQT, Giám đốc trình bày báo cáo thông qua Hợp đồng giao dịch năm 2025.

Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT, Giám đốc Công ty ký kết, tổ chức thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các doanh nghiệp và Người có liên quan nêu trên theo đúng quy định của Pháp luật. Thời hạn thực hiện các hợp đồng, giao dịch kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến khi có thay đổi khác.

(chi tiết theo báo cáo đính kèm)

9. Ông Hồ Quốc – TV HĐQT, Giám đốc Công ty trình bày báo cáo thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, cụ thể:

- Bổ sung ngành nghề kinh doanh:
- + Mã ngành: 7120;
- + Tên ngành: kiểm tra và phân tích kỹ thuật.

HĐQT Công ty cổ phần Than Vàng Danh-Vinacomin báo cáo và đề nghị Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT, Giám đốc Công ty sửa đổi bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, làm các thủ tục với cơ quan quản lý nhà nước để bổ sung ngành nghề kinh doanh.

(nội dung chi tiết theo Báo cáo đính kèm).

10. Bà Trần Thị Vân Anh – Trưởng Ban kiểm soát trình bày Báo cáo giám sát hoạt động quản lý điều hành năm 2024 và Thẩm định báo cáo tài chính năm 2024 của Ban Kiểm soát Công ty.

(nội dung chi tiết theo Báo cáo đính kèm).

11. Bà Trần Thị Vân Anh – Trưởng Ban kiểm soát trình bày báo cáo của Ban kiểm soát về việc lựa chọn danh sách Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.

- Công ty TNHH kiểm toán An Việt: địa chỉ: tầng 12 tòa nhà 167 Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.

- Công ty TNHH Hăng kiểm toán AASC: địa chỉ số 1, phố Lê Phụng Hiểu, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

- Công ty TNHH kiểm toán BDO: địa chỉ tầng 20, toà nhà ICON 4, số 243A Đê La Thành, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội.

Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán theo danh sách trên có đầy đủ năng lực thực hiện kiểm toán BCTC của Công ty.

(nội dung chi tiết theo Báo cáo đính kèm).

12. Ông Nguyễn Văn Dũng – Chủ tịch HĐQT Công ty báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông về việc đề xuất nhân sự tham gia ứng cử bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị Công ty giữa nhiệm kỳ 2023-2028.

Danh sách ứng viên đề bầu bổ sung 01 Thành viên HĐQT Công ty như sau:

Ông Trần Văn Thức

- CMND/CCCD: 034080023248, Cấp ngày 22/12/2021, Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG;

- Địa chỉ thường trú: Tổ 9, Nam Sơn, Nam Khê, Uông Bí, Quảng Ninh.

- Trình độ học vấn: Thạc sỹ Khai thác mỏ;

- Chức vụ hiện giữ: Phó Giám đốc, Công ty cổ phần Than Vàng Danh -Vinacomin.

(nội dung chi tiết theo Báo cáo đính kèm).

13. Bà Nguyễn Thị Thuỷ Dịu – Thành viên Ban kiểm soát Công ty – Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông đọc báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông (lần 2) trước khi thảo luận và biểu quyết các nội dung của Đại hội, theo đó:

- Số lượng Đại biểu tham gia: 65 cổ đông

- Số lượng Đại biểu ủy quyền: 1.315 cổ đông

- Đại diện cho: 32.078.154 phiếu biểu quyết chiếm: 71,34% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết.

Căn cứ theo quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Than Vàng Danh – Vinacomin năm 2025 đủ điều kiện tiếp tục tiến hành Đại hội.

13. Sau phần trình bày các nội dung, Đại hội tiến hành thảo luận và biểu quyết các nội dung của Đại hội.

13.1. Cổ đông thảo luận, chất vấn các nội dung của chương trình Đại hội:

Các cổ đông nhất trí theo nội dung báo cáo của Đại hội, không có ý kiến tham gia thêm

13.2. Ông Phùng Thế Anh – Trưởng Ban kiểm phiếu hướng dẫn Đại hội biểu quyết các nội dung trong chương trình nghị sự của Đại hội và bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty giữa nhiệm kỳ;

14. Kết quả biểu quyết các chương trình nghị sự của Đại hội như sau:

- Tổng số cổ đông tham gia dự họp: 65 cổ đông.
- Tổng số tờ phiếu phát ra: 65 đại diện cho 32.078.154 phiếu biểu quyết, chiếm 100,0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số tờ phiếu thu về: 65 đại diện cho 32.078.154 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không thu về: 0 đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

❖ Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024; kế hoạch và biện pháp quản lý điều hành năm 2025.

Tán thành:	65	đại diện cho:	32.078.154	CP chiếm:	100	% CPBQ dự họp
Không tán thành:	0	đại diện cho:	0	CP chiếm:	0	% CPBQ dự họp
Không ý kiến:	0	đại diện cho:	0	CP chiếm:	0	% CPBQ dự họp

Như vậy, nội dung trên được thông qua

❖ Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty năm 2024, phương hướng nhiệm vụ HĐQT năm 2025

Tán thành:	65	đại diện cho:	32.078.154	CP chiếm:	100	% CPBQ dự họp
Không tán thành:	0	đại diện cho:	0	CP chiếm:	0	% CPBQ dự họp
Không ý kiến:	0	đại diện cho:	0	CP chiếm:	0	% CPBQ dự họp

Như vậy, nội dung trên được thông qua

❖ Thông qua Báo cáo đánh giá của thành viên HĐQT độc lập năm 2024

Tán thành:	65	đại diện cho:	32.078.154	CP chiếm:	100	% CPBQ dự họp
Không tán thành:	0	đại diện cho:	0	CP chiếm:	0	% CPBQ dự họp
Không ý kiến:	0	đại diện cho:	0	CP chiếm:	0	% CPBQ dự họp

❖ Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC

Tán thành:	65	đại diện cho:	32.078.154	CP chiếm:	100	% CPBQ dự họp
Không tán thành:	0	đại diện cho:	0	CP chiếm:	0	% CPBQ dự họp
Không ý kiến:	0	đại diện cho:	0	CP chiếm:	0	% CPBQ dự họp

Như vậy, nội dung trên được thông qua

❖ Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và mức cổ tức năm 2024

Số phiếu tán thành:	65	đại diện cho:	32.078.154	CP chiếm:	100	% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành:	0	đại diện cho:	0	CP chiếm:	0	% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến:	0	đại diện cho:	0	CP chiếm:	0	% CPBQ dự họp

Như vậy, nội dung trên được thông qua

- ❖ Thông qua Báo cáo chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS năm 2024 và kế hoạch chi trả năm 2025.

Tán thành:	65	đại diện cho:	32.078.154	CP chiếm:	100	% CPBQ dự họp
Không tán thành:	0	đại diện cho:	324.000	CP chiếm:	0	% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến:	0	đại diện cho:	0	CP chiếm:	0	% CPBQ dự họp

Như vậy, nội dung trên được thông qua

- ❖ Thông qua đề xuất mức cổ tức năm 2025

Số phiếu tán thành:	65	đại diện cho:	32.078.154	CP chiếm:	100	% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành:	0	đại diện cho:	0	CP chiếm:	0	% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến:	0	đại diện cho:	0	CP chiếm:	0	% CPBQ dự họp

Như vậy, nội dung trên được thông qua

- ❖ Thông qua Báo cáo Hợp đồng giao dịch năm 2025

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 65 đại diện cho 2.029.411 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết (cổ đông TKV không có quyền biểu quyết đối với nội dung này):

Số phiếu tán thành:	65	đại diện cho:	2.029.411	CP chiếm:	100	% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành:	0	đại diện cho:	0	CP chiếm:	0	% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến:	0	đại diện cho:	0	CP chiếm:	0	% CPBQ dự họp

Như vậy, nội dung trên được thông qua

- ❖ Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty

Số phiếu tán thành:	65	đại diện cho:	32.078.154	CP chiếm:	100	% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành:	0	đại diện cho:	0	CP chiếm:	0	% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến:	0	đại diện cho:	0	CP chiếm:	0	% CPBQ dự họp

Như vậy, nội dung trên được thông qua

- ❖ Thông qua báo cáo giám sát hoạt động quản lý điều hành năm 2024 và Thẩm định báo cáo tài chính năm 2024 của Ban Kiểm soát Công ty.

Số phiếu tán thành:	65	đại diện cho:	32.078.154	CP chiếm:	100	% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành:	0	đại diện cho:	0	CP chiếm:	0	% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến:	0	đại diện cho:	0	CP chiếm:	0	% CPBQ dự họp

Như vậy, nội dung trên được thông qua

- ❖ Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về việc lựa chọn danh sách Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025

Số phiếu tán thành:	65	đại diện cho:	32.078.154	CP chiếm:	100	% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành:	0	đại diện cho:	0	CP chiếm:	0	% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến:	0	đại diện cho:	0	CP chiếm:	0	% CPBQ dự họp

Như vậy, nội dung trên được thông qua

- ❖ Thông qua Tờ trình về việc đề xuất nhân sự tham gia ứng cử thành viên HĐQT giữa nhiệm kỳ (2023-2028)

Số phiếu tán thành:	65	đại diện cho:	32.078.154	CP chiếm:	100	% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành:	0	đại diện cho:	0	CP chiếm:	0	% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến:	0	đại diện cho:	0	CP chiếm:	0	% CPBQ dự họp

Như vậy, nội dung trên được thông qua

15. Kết quả bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

Tổ bầu cử công bố kết quả bầu cử bổ sung HĐQT Công ty giữa nhiệm kỳ IV (2023-2028).

Kết quả bầu cử:

a) Thông qua thể lệ bỏ phiếu kín, Đại hội đã tiến hành bầu cử bổ sung thành viên HĐQT giữa nhiệm kỳ IV (2023 ÷ 2028) của Công ty với kết quả bỏ phiếu như sau:

- Tổng số tờ phiếu phát ra: 65, đại diện cho: 32.078.514 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu thu về: 65 đại diện cho: 32.078.514 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Số tờ phiếu hợp lệ: 65 đại diện cho 32.078.514 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không thu về: 0 đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Số phiếu bầu ứng viên tham gia HĐQT giữa nhiệm kỳ:

Số phiếu tán thành: 65 đại diện cho: 32.078.514 Phiếu bầu:

Theo Quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty thì ông Trần Văn Thúc đã trúng cử vào HĐQT Công ty giữa nhiệm kỳ IV (2023 ÷ 2028).

IV. Bế mạc Đại hội

1. Ông Phùng Trung Hoài - Thay mặt Ban Thư ký Đại hội lên trình bày dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

2. Ông Nguyễn Văn Dũng - Chủ tọa Đại hội thông qua Đại hội Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

Các cổ đông biểu quyết:

Số phiếu tán thành:	65	đại diện cho:	32.078.154	CP chiếm:	100	% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành:	0	đại diện cho:	0	CP chiếm:	0	% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến:	0	đại diện cho:	0	CP chiếm:	0	% CPBQ dự họp

3. Ông Nguyễn Văn Dũng - Chủ tọa Đại hội làm các thủ tục tuyên bố Bế mạc Đại hội.

Đại hội kết thúc hồi 11h30 ph cùng ngày 29/4/2025.

Biên bản này đã được thông qua toàn văn trước Đại hội và được sự tán thành của tất cả cổ đông tham dự Đại hội. Đại hội giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty ký, ban hành Nghị quyết của Đại hội để triển khai thực hiện./.

THƯ KÝ

Phùng Trung Hoài

CHỦ TỌA



Nguyễn Văn Dũng

TẬP ĐOÀN CN THAN - KS VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN
THAN VÀNG DANH - VINACOMIN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02 /2025/NQ-ĐHĐCĐ

Uông Bí, ngày 29 tháng 4 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN THAN VÀNG DANH - VINACOMIN

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa 14, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa 14 thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Than Vàng Danh – Vinacomin;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025, ngày 29/04/2025 của Công ty Cổ phần Than Vàng Danh – Vinacomin;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024, phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2025.

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty cổ phần Than Vàng Danh - Vinacomin với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

1. Các chỉ tiêu chủ yếu thực hiện năm 2024:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Nghị quyết ĐHCD	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	Than nguyên khai	1000 tấn	4.195	3.814	90,91	
-	Than hầm lò	"	3.600	3.320	92,21	
-	Than lộ thiên	"	100	0		
-	Than mua của Công ty than Uông Bí	"	495	494	99,81	
2	Than sạch	1000t	3.691	3.379	91,55	
3	Mét lò mới	mét	41.030	37.569	91,56	
4	Bóc đất đá	1000 m3	1.320			
5	Tiêu thụ	1000 tấn	3.691	3.414	92,49	

6	Đầu tư xây dựng	tỷ.đ	409,371	501,013	122,39	
7	Doanh thu	tỷ.đ	6.611	6.473	96	
8	Lợi nhuận trước thuế	tr.đ	169.024	120.911	70,81	
9	Lao động bình quân	người	6.381	5.684	89,08	
10	Tiền lương bình quân	ngđ/ng-th	18.875	21.950	116,29	
11	Cổ tức (dự kiến)	%	≥ 8	8	100	

2. Kế hoạch SXKD năm 2025:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2025	Ghi chú
1	Than nguyên khai	tấn	4.195.000	
-	Than lộ thiên	"	100.000	
-	Than hầm lò	"	3.600.000	
	Trong đó: Tự làm	”	3.445.000	
	Thuê ngoài	”	155.000	
-	Than mua mỏ (Cty Than U.Bí)	"	495.000	
2	Than sạch	1000 tấn	3.666	
-	Than sạch từ than nguyên khai	"	3.666	
3	Bóc đất đất đá	m3	1.675.000	
	Trong đó: Tự làm	”		
	Thuê ngoài	”	1.675.000	
4	Mét lò đào mới	mét	41.050	
-	Mét lò CBSX	"	41.050	
	Trong đó: Tự làm	”	33.650	
	Thuê ngoài	”	7.400	
5	Than tiêu thụ	1000 tấn	3.666	
6	Doanh thu than	triệu đồng	6.686.116	
7	Lợi nhuận	"	85.424	
8	Lao động bình quân	người	6.280	
9	Tiền lương bình quân	1000đ/ng-th	20.430	
10	Tổng giá trị ĐTXD	triệu đồng	390.479	

Mục tiêu: Cán bộ, công nhân viên và người lao động trong Công ty phát huy truyền thống “Kỷ luật và đồng tâm” quyết tâm vượt khó, thích ứng linh hoạt, ổn định sản xuất kinh doanh. Phấn đấu thực hiện sản xuất than đảm bảo An toàn, tiết kiệm và hiệu quả; đổi mới, hoàn thiện tổ chức, quản trị doanh nghiệp, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh; Tiếp tục đổi mới sáng tạo, áp dụng công nghệ mới tiên tiến hiện đại; từng bước triển khai thực hiện

chương trình chuyển đổi số trong doanh nghiệp. Đảm bảo mục tiêu chung “AN TOÀN – ĐOÀN KẾT - PHÁT TRIỂN – HIỆU QUẢ”

Đại hội ủy quyền cho HĐQT căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh và tiêu thụ để quyết định điều hành kế hoạch SXKD năm 2025, nếu điều kiện thuận lợi về sản xuất và tiêu thụ hoặc khó khăn trong SXKD và tiêu thụ thì được quyền quyết định điều chỉnh tăng, giảm các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh nhằm đảm bảo hiệu quả lợi ích của cổ đông và Công ty.

(theo Báo cáo kèm theo).

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024, phương hướng nhiệm vụ HĐQT năm 2025.

Đại hội đồng cổ đông nhất trí Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024, phương hướng nhiệm vụ HĐQT năm 2025.

(theo Báo cáo kèm theo).

Điều 3. Thông qua báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 của thành viên HĐQT độc lập

Đại hội đồng cổ đông nhất trí Thông qua báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 của thành viên HĐQT độc lập.

(theo Báo cáo kèm theo).

Điều 4. Thông qua báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 do Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC *(Có báo cáo kèm theo)*.

Điều 5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và mức cổ tức năm 2024.

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua phương án chi trả cổ tức, trích lập các quỹ năm 2024 như sau:

1. Lợi nhuận kế toán trước thuế phát sinh năm 2024	:120.911 tr.đ
2. Thuế TNDN phải nộp năm 2024	:17.665 tr.đ
3. Chi phí thuế TNDN hoãn lại hoàn nhập	:7.917 tr.đ
4. Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2024 (4=1-2-3)	:95.329 tr.đ
5. Lợi nhuận năm trước chuyển sang	: 64.007 tr.đ
6. Lợi nhuận năm trước do KT NN điều chỉnh tăng	: 5.833 tr.đ
7. Tổng LNST chưa PP đến hết năm 2024 (4+5+6)	:165.169 tr.đ
7.1. LNST phát sinh năm 2024	:95.329 tr.đ.
- LN năm 2024 được PP:	:95.329 tr.đ.
- LN năm 2024 để lại năm sau	:0
7.2. LNST năm trước chuyển sang (TS thuế TNDN hoãn lại):	64.007 tr.đ
Trong đó:	

- TS thuế TNDN hoãn lại tiền cấp quyền khai thác khoáng sản: 63.513 tr.đ
- TS thuế TNDN hoãn lại do điều chỉnh chi phí các công trình môi trường sau kiểm tra thuế năm 2021+2022: 495 tr.đ.

7.2.1. LN hoàn nhập được PP từ nguồn năm trước chuyển sang: 7.917 tr.đ

Trong đó:

- Hoàn nhập tiền cấp quyền khai thác khoáng sản : 7.422 tr.đ
- Hoàn nhập chi phí của các CTMT sau KT thuế : 495 tr.đ

7.2.2. Số chuyển năm sau : 56.090 tr.đ

7.3. LN năm trước tăng do KTNN điều chỉnh năm 2023 : 5.833 tr.đ

- Số được PP : 5.833 tr.đ

8. Tổng số LN chưa PP chuyển năm sau : 56.090 tr.đ

9. Tổng số LNST năm 2024 được PP : 109.079 tr.đ

9.1. Chi trả cổ tức cho cổ đông theo tỷ lệ vốn góp (8%) : 35.970 tr.đ

9.2. Lợi nhuận còn lại được phân phối như sau:

a) Trích Quỹ đầu tư phát triển DN : 10.907 tr.đ (bằng 10% LN được PP).

b) Quỹ khen thưởng, phúc lợi 62.201 tr.đ

c) Quỹ thưởng BQLĐH Công ty : 0 tr.đ.

Mức trích quỹ khen thưởng, phúc lợi và quỹ thưởng Người quản lý Công ty nêu trên do TKV tạm đánh giá xếp loại doanh nghiệp (dự kiến loại C). Trường hợp khi TKV xếp loại doanh nghiệp năm 2024 của Công ty có sự thay đổi so với tạm xếp loại của Công ty, đề nghị Hội đồng cổ đông giao cho HĐQT công ty thực hiện điều chỉnh theo quy định, phù hợp với quyết định xếp loại doanh nghiệp năm 2024.

Điều 6. Thông qua Báo cáo kết quả chi trả thù lao, phụ cấp cho thành viên kiêm nhiệm HĐQT; BKS Công ty năm 2024, Kế hoạch chi trả thù lao cho thành viên HĐQT; BKS Công ty năm 2025.

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Báo cáo tiền thù lao, phụ cấp, tiền lương của thành viên HĐQT và BKS và người QL Công ty năm 2024 và Kế hoạch chi trả tiền thù lao, phụ cấp, tiền lương của thành viên HĐQT, BKS và Người quản lý Công ty năm 2025 như sau:

1. Thông qua Báo cáo tiền thù lao, phụ cấp, tiền lương của thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban kiểm soát (BKS), người QL Công ty năm 2024:

TT	Chức danh quản lý	Số lượng (người)	Tiền thù lao (nghìn đồng/năm)	Phụ cấp (nghìn đồng/năm)	Tiền lương (nghìn đồng/năm)
1	Chủ tịch HĐQT	01	57.153,6		
2	Thành viên HĐQT	03	146.059,2		

TT	Chức danh quản lý	Số lượng (người)	Tiền thù lao (nghìn đồng/năm)	Phụ cấp (nghìn đồng/năm)	Tiền lương (nghìn đồng/năm)
3	Thành viên ĐL HĐQT	01		243.432	
4	Trưởng BKS	01			432.000
5	Thành viên BKS	02	97.372,8		
6	Giám đốc	01			468.000
7	Phó giám đốc	05			1.959.600
8	Kế toán trưởng	01			378.000
Tổng cộng			300.585,6	243.432	3.237.600

2. Quyết nghị mức chi trả phụ cấp, thù lao, tiền lương, tiền thưởng và các lợi ích khác đối với thành viên HĐQT, BKS năm 2025:

TT	Chức danh quản lý	Số lượng (người)	Tiền thù lao (nghìn đồng/năm)	Phụ cấp (nghìn đồng/năm)	Tiền lương (nghìn đồng/năm)
1	Chủ tịch HĐQT	01	10.800 (Tính 02 tháng)		540.000
2	Thành viên HĐQT	03	165.600		
3	Thành viên HĐQT độc lập	01		276.000	
4	Trưởng BKS	01			576.000
5	Thành viên BKS	02	110.400		
6	Giám đốc	01			624.000
7	Phó giám đốc	05			1.748.000
8	Kế toán trưởng	01			504.000
Tổng cộng			286.800	276.000	3.992.000

3. Phương thức chi trả:

Hàng tháng các thành viên HĐQT, BKS, Công ty được tạm ứng 80% mức tiền lương, thù lao tháng đó; Số còn lại được quyết toán vào cuối năm trên cơ sở kết quả SXKD của Công ty.

Điều 7. Thông qua đề xuất mức cổ tức năm 2025:

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua đề xuất mức cổ tức năm 2025 như sau:

1. Kế hoạch cổ tức năm 2025 dự kiến: $\geq 5\%$

2. Mức chi trả cổ tức thực tế năm 2025 sẽ được biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 trên cơ sở kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025.

Điều 8. Thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa công ty với doanh nghiệp và người có liên quan trong năm 2025.

1. Đại hội đồng cổ đông nhất trí Thông qua hợp đồng giao dịch năm 2025 với người có liên quan thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ thông qua (theo nội dung báo cáo kèm theo).

2. Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT, Giám đốc điều hành Công ty ký kết, tổ chức thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các doanh nghiệp và Người có liên quan nêu trên theo đúng quy định của Pháp luật. Thời hạn thực hiện các hợp đồng, giao dịch kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến khi có thay đổi khác.

Điều 9. Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

1. Đại hội đồng cổ đông nhất trí Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, nội dung:

- Bổ sung ngành nghề kinh doanh:
- + Mã ngành: 7120;
- + Tên ngành: kiểm tra và phân tích kỹ thuật.

2. ĐHĐCĐ giao cho HĐQT, Giám đốc Công ty tổ chức sửa đổi điều lệ, làm các thủ tục với cơ quan quản lý nhà nước để bổ sung ngành nghề kinh doanh.

Điều 10. Thông qua Báo cáo giám sát hoạt động quản lý điều hành năm 2024 và Thẩm định báo cáo tài chính năm 2024 của Ban Kiểm soát Công ty.

Đại hội đồng cổ đông nhất trí Thông qua Báo cáo giám sát hoạt động quản lý điều hành năm 2024 và Thẩm định báo cáo tài chính năm 2024 của Ban Kiểm soát Công ty (theo nội dung báo cáo kèm theo).

Điều 11. Thông qua việc lựa chọn danh sách Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua việc lựa chọn danh sách Công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025, gồm:

1. Công ty TNHH kiểm toán An Việt: địa chỉ: tầng 12 tòa nhà 167 Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.
2. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC: địa chỉ số 1, phố Lê Phụng Hiểu, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.
3. Công ty TNHH kiểm toán BDO: địa chỉ tầng 20, tòa nhà ICON 4, số 243A Đê La Thành, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội.

Đại hội giao cho Công ty lựa chọn 01 Công ty kiểm toán độc lập (trong 03 Công ty trên) theo quy định của pháp luật để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 theo quy định hiện hành.

Điều 12. Thông qua đề xuất nhân sự tham gia Hội đồng quản trị giữa nhiệm kỳ

Đại hội đồng cổ đông nhất trí Thông qua Báo cáo về việc đề xuất nhân sự bầu bổ sung thành viên HĐQT giữa nhiệm kỳ (2023-2028) của Hội đồng quản trị Công ty (theo nội dung báo cáo kèm theo).

Điều 13. Báo cáo kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2023-2028).

Đại hội đồng cổ đông đã tiến hành bỏ phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ IV (2023 ÷ 2028), Kết quả ông: Trần Văn Thức- Phó Giám đốc Công ty cổ phần Than Vàng Danh – Vinacomin trúng cử vào HĐQT Công ty nhiệm kỳ IV (2023 ÷ 2028) (có Biên bản kiểm phiếu kèm theo).

Điều 14. Điều khoản thi hành

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Than Vàng Danh-Vinacomin năm 2025 đã được tiến hành công bằng và hợp pháp. Nghị quyết này có hiệu lực ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Than Vàng Danh-Vinacomin năm 2025 thông qua.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 uỷ quyền cho Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty cổ phần Than Vàng Danh-Vinacomin có trách nhiệm tiến hành các công việc được thông qua trong Nghị quyết này, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các cổ đông, lợi ích doanh nghiệp và phù hợp với quy định của Pháp luật. / *emr*

Nơi nhận:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán;
- Các cổ đông (website của Công ty);
- HĐQT; BKS; Ban Giám đốc;
- Lưu: VP; TKCT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



**Nguyễn Văn Dũng
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN
THAN VÀNG DANH - VINACOMIN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Uông Bí, ngày 29 tháng 04 năm 2025

QUY CHẾ LÀM VIỆC
Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
Công ty CP Than Vàng Danh - Vinacomin

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020; Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022;
Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26/11/2019; Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024;
Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết
thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
Căn cứ Điều lệ Công ty CP Than Vàng Danh - Vinacomin,*

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty CP Than Vàng Danh - Vinacomin được tổ chức và thực hiện theo Quy chế này.

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích và yêu cầu

- Mục đích: Đề Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 làm việc đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty CP Than Vàng Danh - Vinacomin (sau đây viết tắt là Công ty) nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Công ty và của cổ đông.
- Yêu cầu: Nội dung Quy chế đảm bảo nguyên tắc không trái pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 2. Phạm vi và đối tượng áp dụng

- Phạm vi áp dụng: Quy chế này được áp dụng trong thời gian tổ chức họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty.
- Đối tượng áp dụng: Bao gồm các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền và các thành phần khác được mời dự họp Đại hội.

Chương II
NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Điều kiện dự họp Đại hội

Là cổ đông của Công ty có tên trong danh sách do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) chốt ngày 31/03/2025; người đại diện do một cổ đông hoặc nhóm cổ đông ủy quyền và những thành phần khác được mời dự họp.

Điều 4. Quyền, nghĩa vụ của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền dự họp đại hội (sau đây viết tắt là Người dự họp)

1. Quyền:

Người dự họp có các quyền cơ bản sau:

a) Được trực tiếp họp đại hội; thảo luận, phát biểu ý kiến và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền nội dung Đại hội;

b) Được nhận 01 “**Thẻ biểu quyết**”, 01 “**Phiếu biểu quyết**” và tài liệu phục vụ cho việc thảo luận, phát biểu và biểu quyết. Tài liệu được đóng dấu treo của Công ty.

c) Người dự họp đến muộn có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề chưa biểu quyết, khi đó Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các lần biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

d) Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

2. Nghĩa vụ:

Người dự họp có nghĩa vụ cơ bản sau.

a) Người dự họp phải mang theo Căn cước công dân, Hộ chiếu...; Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền);

b) Khi vào phòng họp Đại hội, Người dự họp hoặc người phiên dịch (nếu có) phải tuyệt đối tuân thủ sự sắp xếp của Ban tổ chức, ngồi đúng vị trí theo Mã số cổ đông do Ban tổ chức dán sau ghế.

c) Không hút thuốc hoặc sử dụng chất kích thích khác trong phòng họp Đại hội và không dự họp Đại hội trong tình trạng say rượu hoặc bị ảnh hưởng của chất kích thích khác đến mức không làm chủ hành vi của mình.

d) Không nói chuyện riêng, không làm việc riêng, không thực hiện những hành vi gây mất trật tự hoặc có hành vi khác gây trở ngại cho quá trình diễn ra đại hội... không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội (*tất cả các máy điện thoại di động phải đặt chế độ rung hoặc tắt máy*). Trường hợp do sự kiện bất khả kháng hoặc phát sinh việc cá nhân, thì xin ý kiến Chủ tọa để ra ngoài phòng họp.

e) Chỉ phát biểu tại Đại hội về những nội dung có trong Chương trình Đại hội.

g) Thông báo cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông nếu không tiếp tục tham gia họp Đại hội.

h) Tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa Đại hội.

Điều 5. Sử dụng “Thẻ biểu quyết”, “Phiếu biểu quyết” để thông qua nội dung tại Đại hội

1. Thẻ biểu quyết

1.1. Một số nội dung trong chương trình của Đại hội được Đại hội thảo luận biểu quyết công khai bằng “Thẻ biểu quyết”. “Thẻ biểu quyết” có đóng dấu treo của Công ty. Trên “Thẻ biểu quyết” có ghi rõ mã số, họ tên cổ đông hoặc người đại diện, tổng số cổ phần sở hữu/ đại diện sở hữu và nhận ủy quyền.

1.2. Việc giơ “Thẻ biểu quyết” thực hiện theo điều hành của Chủ tọa dưới hình thức câu hỏi. Kết quả giơ “Thẻ biểu quyết” được Chủ tọa Công bố ngay tại Đại hội sau khi đã kết thúc biểu quyết từng nội dung.

1.3. Cách thức giơ Thẻ biểu quyết:

a) Giơ thẻ biểu quyết hợp lệ: Việc giơ “Thẻ biểu quyết” cho một nội dung chỉ thực hiện giơ một lần “Tán thành” hoặc “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến”. Khi biểu quyết cần giơ cao “Thẻ biểu quyết”, mặt trước của Thẻ hướng về phía Chủ tọa đại hội.

b) Trường hợp người dự họp không ghi thẻ biểu quyết trong cả 3 lần biểu quyết **“Tán thành”**, **“Không tán thành”** và **“Không có ý kiến”** của một nội dung biểu quyết thì được xem là biểu quyết tán thành nội dung biểu quyết đó.

c) Trường hợp người dự họp ghi thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần với một nội dung biểu quyết thì lựa chọn sau cùng của cổ đông sẽ được ghi nhận là kết quả biểu quyết của cổ đông.

2. Phiếu biểu quyết

Mỗi nội dung biểu quyết trên Phiếu biểu quyết có 3 ô để người dự họp điền lựa chọn ý kiến biểu quyết bao gồm:

- + Ô biểu quyết Tán thành;
- + Ô biểu quyết Không tán thành;
- + Ô biểu quyết Không có ý kiến.

Khi biểu quyết từng nội dung, người dự họp thể hiện ý kiến biểu quyết (**“Tán thành”** hoặc **“Không tán thành”** hoặc **“Không có ý kiến”**) bằng cách đánh dấu (X) hoặc dấu (V) vào 01 trong 03 ô biểu quyết, ký và ghi rõ họ tên vào Phiếu biểu quyết để nộp cho Ban Kiểm phiếu.

- Phiếu biểu quyết là không hợp lệ trong các trường hợp sau:

- + Phiếu biểu quyết không theo mẫu do Ban Tổ chức Đại hội phát hành, không được đóng dấu treo đỏ của Công ty;
- + Phiếu biểu quyết rách, nát hoặc có viết thêm bất kỳ ký hiệu nào khác;
- + Phiếu biểu quyết không được cổ đông/người đại diện của cổ đông dự họp ký và ghi rõ họ tên;
- + Phiếu biểu quyết bị gạch xóa, sửa chữa;
- + Phiếu biểu quyết mà người dự họp không đánh dấu vào ô biểu quyết nào hoặc đánh dấu vào nhiều hơn một ô biểu quyết đối với một nội dung biểu quyết.

Chương III

BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG, BAN KIỂM PHIẾU

Điều 6. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có các quyền và nghĩa vụ sau

1. Quyền:

- a) Yêu cầu Người dự họp đại hội xuất trình Căn cước công dân, Hộ chiếu, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền).
- b) Hướng dẫn và giải thích cho Người dự họp những vấn đề chưa nắm rõ khi đăng ký dự họp.

2. Nghĩa vụ

- a) Cấp cho Người dự họp “Thẻ biểu quyết”, “Phiếu biểu quyết” và tài liệu phục vụ cho việc thảo luận, biểu quyết tại đại hội (kể cả những trường hợp đến muộn).
- b) Lập danh sách cổ đông và người được cổ đông ủy quyền đến họp đại hội.
- c) Lập Biên bản kết quả kiểm tra tư cách Người dự họp và báo cáo kết quả tại Đại hội;
- d) Báo cáo với Đại hội trước mỗi lần biểu quyết nếu có sự thay đổi tăng số lượng Người dự họp.
- đ) Chuyển kết quả kiểm tra tư cách Người dự họp cho Chủ tọa đại hội ngay sau khi bế mạc đại hội và chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước đại hội về kết quả kiểm tra tư cách Người dự họp.

e) Thực hiện các công việc khác khi Chủ tọa Đại hội yêu cầu.

Điều 7. Trách nhiệm của Ban kiểm phiếu.

Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ sau:

1. Kiểm đếm kết quả biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết, đồng thời, lập biên bản và báo cáo Đại hội về kết quả kiểm Phiếu biểu quyết đối với từng nội dung.
2. Phổ biến điều kiện, tiêu chuẩn ứng cử, đề cử ứng viên bầu bổ sung thành viên HĐQT; phổ biến nguyên tắc bầu dồn phiếu trước khi Đại hội tiến hành bầu bổ sung thành viên HĐQT. Lập biên bản và báo cáo Đại hội về kết quả bầu thành viên HĐQT.
3. Chịu trách nhiệm trước pháp luật và đại hội về tính chính xác đối với kết quả thực hiện nhiệm vụ của mình.

Chương IV

CHỦ TỌA VÀ THƯ KÝ ĐẠI HỘI

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa

Chủ tịch HĐQT Công ty là Chủ tọa Đại hội. Chủ tọa đại hội có các quyền và nghĩa vụ theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, trong đó có quyền và nghĩa vụ cơ bản sau:

1. Quyền:

- a) Điều hành họp đại hội.
- b) Quyết định trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.
- c) Không trả lời những ý kiến nằm ngoài chương trình đại hội, nhưng chủ tọa sẽ ghi nhận những ý kiến đó.
- d) Cắt ý kiến phát biểu của Người dự họp khi Người dự họp phát biểu ý kiến nằm ngoài nội dung chương trình Đại hội, ý kiến trùng lặp hoặc ý kiến không rõ ràng.
- e) Trục xuất những người có biểu hiện gây rối, không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa hoặc ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội.
- g) Chủ tọa đề cử Thư ký Đại hội.

2. Nghĩa vụ:

- a) Điều hành họp đại hội đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Chương trình họp đại hội.
- b) Trả lời hoặc ủy quyền cho người khác trả lời đầy đủ các ý kiến, kiến nghị của Người dự họp về những vấn đề phù hợp với Chương trình đại hội.
- c) Ký ban hành Biên bản, Nghị quyết họp Đại hội.

Điều 9. Thư ký Đại hội

Thư ký Đại hội có các quyền và nghĩa vụ theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, trong đó có nghĩa vụ cơ bản sau: Ghi chép đầy đủ, trung thực quá trình đại hội diễn ra; Trình bày dự thảo Biên bản, Nghị quyết đại hội; Cùng Chủ tọa liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung Biên bản, chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ Biên bản và nghị quyết đại hội theo Điều lệ Công ty.

Chương V

THỂ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 10. Điều kiện tiến hành Đại hội

1. Đại hội được tiến hành khi có số Người dự họp đại diện cho trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội.

2. Trường hợp Đại hội không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên, thì việc triệu tập và tiến hành Đại hội cổ đông các lần tiếp theo thực hiện theo Luật Doanh nghiệp, Khoản 2, Khoản 3 - Điều 19 - Điều lệ Công ty.

Điều 11. Thông qua nghị quyết của Đại hội

Nghị quyết của Đại hội được thông qua khi có từ trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của người dự họp trực tiếp tại Đại hội theo quy định tại Khoản 4- Điều 21- Điều lệ Công ty.

Điều 12. Phát biểu ý kiến tại Đại hội

1. Nguyên tắc: Trước khi phát biểu, Người dự họp phải đăng ký nội dung phát biểu. Mẫu đăng ký phát biểu nhận tại bàn Bàn kiểm tra tư cách cổ đông. Thư ký Đại hội có trách nhiệm nhận và chuyển đăng ký phát biểu của Người dự họp đến Chủ tọa.

2. Cách thức phát biểu: Người dự họp phát biểu ngắn gọn, đúng nội dung đã đăng ký và phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho Người dự họp phát biểu theo thứ tự đăng ký. Người dự họp không phát biểu lại những ý kiến đã được Người khác phát biểu hoặc nội dung đó đã được Chủ tọa trả lời.

Chương VI

BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

Điều 13. Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

1. Biên bản và Nghị quyết Đại hội được lập bằng tiếng Việt và phải có các nội dung theo quy định của pháp luật.

2. Biên bản và Nghị quyết Đại hội phải được đọc và xin ý kiến biểu quyết bằng hình thức giao **“Thẻ biểu quyết”** trước khi bế mạc Đại hội

3. Biên bản được gửi cho cổ đông bằng hình thức đăng tải trên Website của Công ty: Website: vangdanhcoal.com.vn (*Mục Quan hệ cổ đông, chọn Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025*). Trường hợp cổ đông, người đại diện có yêu cầu gửi bản cứng, Công ty sẽ gửi qua đường Bưu điện hoặc bản fax.

Trên đây là Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty CP Than Vàng Danh - Vinacomin.

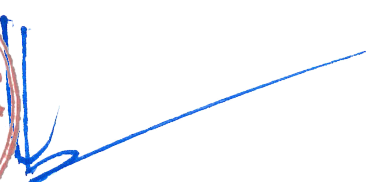
Quy chế này có hiệu lực ngay khi các cổ đông đã biểu quyết thông qua. 

Nơi nhận:

- Cổ đông của Công ty;
- Người UQCBTT;
- Phòng CV (CBTT)
- UBCKNN; Sở GDCKHN;
- Lưu Thư ký HĐQT; Hồ sơ Đại hội.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA




Nguyễn Văn Dũng
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Uông Bí, ngày 29 tháng 04 năm 2025

QUY CHẾ BẦU CỬ
BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HĐQT GIỮA NHIỆM KỲ IV (2023÷2028)
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN THAN VÀNG DANH - VINACOMIN

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/ 2020; Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022;
Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26/11/ 2019; Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần than Vàng Danh- Vinacomin
được ĐHĐCĐ thông qua ngày 23/4/2021;*

*Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty Cổ phần Than Vàng Danh –
Vinacomin ban hành kèm theo quyết định số 656/QĐ-TVD ngày 8/6/2021 của Hội đồng quản
trị Công ty.*

Đại hội đồng cổ đông thường niên (“**ĐHĐCĐTN**”) năm 2025 của Công ty Cổ phần than Vàng Danh - Vinacomin (“**Công ty**”) tiến hành bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (“**HDQT**”) giữa nhiệm kỳ IV (2023÷2028) theo các quy định sau:

Điều 1. Nguyên tắc và đối tượng thực hiện bầu cử:

1. Nguyên tắc bầu cử:

1.1. Bầu cử đúng pháp luật, đúng Điều lệ và phù hợp với Quy chế này nhằm đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả các cổ đông.

1.2. Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu kín.

2. Đối tượng có quyền bầu cử: Là các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc người được ủy quyền dự họp có quyền biểu quyết (theo danh sách do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) lập ngày 31/03/2025) có mặt tại cuộc họp ĐHĐCĐTN năm 2025.

Điều 2. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị được bầu: 01 thành viên

2. Nhiệm kỳ: 2023 – 2028.

3. Số lượng ứng viên HĐQT: Không hạn chế.

4. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia HĐQT:

a. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;

c. Thành viên HĐQT công ty có thể đồng thời là thành viên HĐQT của không quá 05 công ty khác;

Điều 4. Quy định đề cử làm thành viên Hội đồng quản trị: (Theo Khoản 2, Khoản 3 Điều 25 Điều lệ Công ty)

Các cổ đông có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 50% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên vào Hội đồng quản trị

1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử thành viên HĐQT và BKS bao gồm:

- Văn bản đề cử thành viên HĐQT (theo mẫu số 1).
- Sơ yếu lý lịch (theo mẫu số 2).
- Bản sao các giấy tờ sau: CCCD/Hộ chiếu/ các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn.
- Giấy ủy quyền đề cử hợp lệ (trong trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử).
- Người đề cử/ứng cử vào HĐQT phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực và nội dung trong hồ sơ của mình.

2. Địa điểm và thời hạn nhận hồ sơ ứng cử/đề cử.

Để đảm bảo công tác chuẩn bị tài liệu trình ĐHĐCĐ của Ban tổ chức, hồ sơ tham gia ứng cử/đề cử phải được gửi về Công ty trước 16h00, ngày 18/04/2025 theo địa chỉ sau đây:

Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Công ty Cổ phần Than Vàng Danh – Vinacomin – Số 969 đường Bạch Đằng, phường Quang Trung, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

- Ngoài phong bì cần ghi rõ **“Hồ sơ ứng cử/ đề cử vào HĐQT TVD 2023÷2028”**

3. Chỉ những hồ sơ đề cử/ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử/ứng cử được gửi cho Ban Tổ chức trước thời hạn nêu trên và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện của thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại Đại hội.

4. Danh sách ứng cử viên HĐQT được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

Điều 7. Phương thức bầu cử:

1. Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một ứng viên hoặc không bầu cho bất kỳ ứng cử viên.

2. Tổng số phiếu bầu cho ứng viên của một cổ đông phải bằng tổng số phiếu bầu được phép bầu của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu(x1)).

3. Cổ đông, đại diện ủy quyền bầu số ứng viên tối đa bằng số ứng viên HĐQT cần bầu (1 người).

Điều 8. Hình thức tiến hành bầu cử:

1. Phiếu bầu cử: Mỗi cổ đông/người được ủy quyền dự họp sẽ được phát 01 (một) phiếu bầu cử HĐQT trên đó có ghi mã số cổ đông, số lượng cổ phần sở hữu, và số phiếu bầu đã được nhân tương ứng với số thành viên được bầu của HĐQT, danh sách ứng cử viên được đề cử vào HĐQT, cột “Bầu dồn phiếu” và cột “Số phiếu bầu” và có dấu tròn của Công ty.

2. Cách ghi phiếu bầu cử:

Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số ứng viên cần bầu;

Nếu bầu dồn toàn bộ phiếu cho một ứng viên, đại biểu đánh dấu “X” hoặc “V” vào ô **“Bầu dồn phiếu”** hoặc ghi rõ số phiếu bầu vào ô **“Số phiếu bầu”** của ứng viên tương ứng được chọn.

Nếu không bầu cho ứng viên nào, đại biểu không đánh dấu vào bất kỳ ô nào và ký, ghi rõ họ tên dưới phiếu bầu để xác nhận.

Cổ đông phải ký và ghi rõ họ tên dưới phiếu bầu để xác nhận.

Lưu ý:

*Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô **“Bầu dồn phiếu”** vừa ghi số lượng vào ô **“Số phiếu bầu”** thì kết quả lấy theo số lượng phiếu bầu tại ô **“Số phiếu bầu”**.*

Trường hợp Phiếu bầu cử bị ghi sai, rách, nát, nếu chưa bỏ vào thùng phiếu và chưa hết thời hạn bỏ phiếu cổ đông đề nghị Ban tổ chức đổi phiếu bầu khác. Ban Kiểm phiếu tập hợp các Phiếu bầu cử hỏng gửi lại Thư ký Đại hội.

3. Tính hợp lệ của Phiếu bầu cử:

3.1. Phiếu bầu cử hợp lệ:

- Là phiếu bầu cử do Ban tổ chức Đại hội phát ra có đóng dấu tròn của Công ty.
- Tổng số lượng phiếu bầu bằng tổng số phiếu bầu được quyền bầu;
- Có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền;
- Không bị rách, gạch, tẩy xóa, cạo sửa.

3.2. Phiếu bầu cử không hợp lệ:

- Phiếu bầu cử không phải do Ban tổ chức Đại hội phát ra;
- Phiếu bầu cử không có dấu tròn của Công ty.
- Phiếu bầu cử bị rách, gạch, tẩy xóa cạo sửa, ghi thêm tên ứng cử viên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.
- Phiếu không có chữ ký và ghi rõ họ tên của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông.

- Phiếu bầu cử ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu.
- Phiếu bầu cử có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên không bằng tổng số phiếu bầu của cổ đông đó được quyền bầu.
- Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hơn số lượng ứng viên cần bầu.
- Phiếu bầu cử nộp cho Ban bầu cử sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và thùng phiếu đã được niêm phong.

Các phiếu bầu không hợp lệ không được tính vào kết quả bầu cử.

4. Nguyên tắc bỏ phiếu bầu thành viên HĐQT:

- Ban kiểm phiếu bầu cử tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Chủ tọa cuộc họp hoặc Trưởng ban kiểm phiếu bầu cử và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu. Cổ đông/người được ủy quyền dự họp tiến hành bỏ phiếu bầu HĐQT vào thùng phiếu. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, Ban kiểm phiếu bầu cử niêm phong trước sự chứng kiến của các cổ đông.

- Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và thùng phiếu được niêm phong.

5. Quy định việc kiểm phiếu:

5.1. Ban kiểm phiếu bầu cử thực hiện việc kiểm phiếu theo quy định như sau:

- Ban kiểm phiếu bầu cử làm việc trong 01 phòng riêng/khu vực riêng.
- Ban kiểm phiếu bầu cử có thể sử dụng các phương tiện kỹ thuật điện tử và chuyên viên kỹ thuật hỗ trợ trong việc kiểm phiếu.
- Kiểm tra tính hợp lệ của các phiếu bầu cử.
- Kiểm tra lần lượt từng phiếu bầu cử và ghi kết quả kiểm phiếu.
- Việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban Kiểm soát hoặc đại diện cổ đông.

5.2. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu:

- Sau khi kiểm phiếu xong, Ban bầu cử lập Biên bản kết quả kiểm phiếu.
- Nội dung Biên bản kết quả kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau:
 - + Thời gian, địa điểm tiến hành việc kiểm phiếu;
 - + Thành phần Ban kiểm phiếu bầu cử;
 - + Tổng số cổ đông tham gia dự họp; Tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu;
 - + Số và tỷ lệ phiếu bầu cử hợp lệ, phiếu bầu cử không hợp lệ;
 - + Số và tỷ lệ số phiếu bầu cho từng ứng viên vào HĐQT;
 - + Biên bản kiểm phiếu phải có chữ ký của các thành viên Ban kiểm phiếu bầu cử.

6. Nguyên tắc trúng cử thành viên Hội đồng quản trị (Theo khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14)

- Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng viên có số bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.

- Trường hợp có từ 02 ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

Điều 9. Công bố kết quả bầu cử:

Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu cử thành viên HĐQT được Ban bầu cử công bố ngay tại Đại hội Kết quả này sẽ được ghi nhận tại Nghị quyết Đại hội.

Điều 10. Hiệu lực của Quy chế:

Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay khi được Đại hội cổ đông thông qua. Quy chế này sẽ hết hiệu lực khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty kết thúc. Trên đây là toàn bộ Quy chế bầu cử bổ sung thành viên HĐQT giữa nhiệm kỳ (2023÷2028) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty.

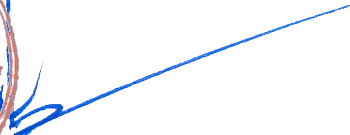
Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua. 

Nơi nhận:

- Cổ đông của Công ty;
- Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát;
- Đăng Website Công ty;
- Lưu VT, HĐQT

**TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HĐQT**




Nguyễn Văn Dũng

Uông Bí, ngày 29 tháng 04 năm 2025

QUY ĐỊNH
THỂ LỆ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN THAN VÀNG DANH - VINACOMIN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/ 2020; Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022;
Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26/11/ 2019; Luật số 56/2024/QH15 ngày
29/11/2024;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Than Vàng Danh –
Vinacomin.

PHẦN I: QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích.

- Quy định này được xác lập nhằm quy định cụ thể các nguyên tắc và phương thức biểu quyết, theo quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty;
- Cổ đông thực hiện quyền cho ý kiến về các nội dung, vấn đề cụ thể để nhằm xác định các nội dung, vấn đề đó có đủ điều kiện được Đại hội thông qua;

Điều 2. Phạm vi áp dụng.

Quy chế này chỉ áp dụng trong việc biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Than Vàng Danh - Vinacomin.

Điều 3. Nguyên tắc và đối tượng thực hiện biểu quyết

- Nguyên tắc biểu quyết:
 - Đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty;
 - Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông;
 - Đảm bảo tính tập trung, ổn định tổ chức của Đại hội.
- Đối tượng có quyền biểu quyết:
 - Là các cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết hoặc người được ủy quyền dự họp có quyền biểu quyết (theo danh sách chốt cổ đông để thực hiện quyền tham dự và biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán (VDSC) cấp) có mặt tại Đại hội và thực hiện đăng ký tham dự Đại hội một cách hợp lệ theo quy định do Công ty công bố.
 - Phiếu biểu quyết được phát cho cổ đông tại bàn đăng ký.

PHẦN II: HƯỚNG DẪN BIỂU QUYẾT

Điều 4. Phương thức biểu quyết.

- Cổ đông có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký. Trường hợp cổ đông đến muộn, thì hiệu lực của những phiếu biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

Điều 5. Nguyên tắc biểu quyết.

- Quyền biểu quyết của cổ đông tương ứng với số cổ phần sở hữu/đại diện của cổ đông đó.

- Việc biểu quyết các vấn đề tại Đại hội sẽ được thực hiện theo phương thức biểu quyết công khai, trực tiếp.

- Phiếu biểu quyết do Ban Tổ chức phát hành. Nội dung của phiếu biểu quyết bao gồm: các vấn đề cần được biểu quyết, tên cổ đông hoặc người được ủy quyền, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Phiếu biểu quyết sẽ bao gồm các nội dung cần được thông qua tại Đại hội theo chương trình nghị sự đã được thông qua.

- Khi được phát phiếu biểu quyết, cổ đông/đại diện cổ đông phải kiểm tra thông tin, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết và tổng số phiếu biểu quyết nhận được, nếu có sai sót phải thông báo ngay tại thời điểm nhận phiếu. Phiếu biểu quyết được coi là hợp lệ khi có đầy đủ, chính xác các thông tin theo yêu cầu trên phiếu biểu quyết.

- Việc biểu quyết thực hiện theo Điều 5 Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Than Vàng Danh - Vinacomin.

Điều 6. Nội dung biểu quyết được thông qua.

Các nội dung biểu quyết được thông qua theo quy định Điều 11 Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Than Vàng Danh - Vinacomin.

PHẦN III: KIỂM PHIẾU VÀ CÔNG BỐ KẾT QUẢ

Điều 7. Ban kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu.

1. Ban Kiểm phiếu:

- Việc kiểm phiếu sẽ được thực hiện thông qua Ban Kiểm phiếu. Ban Tổ chức Đại hội sẽ chuẩn bị và đề xuất với ĐHĐCĐ một Ban Kiểm phiếu để chịu trách nhiệm: kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội; giới thiệu và phát phiếu bầu, hướng dẫn và giải đáp thắc mắc trong quá trình biểu quyết; tiến hành kiểm phiếu; công bố kết quả biểu quyết trước Đại hội. Ban Kiểm phiếu này sẽ được các cổ đông tham dự Đại hội thông qua tại Đại hội theo hình thức biểu quyết công khai.

2. Nguyên tắc bỏ phiếu:

- Trước khi bỏ phiếu, Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra tình trạng hòm phiếu trước sự chứng kiến của cổ đông.

- Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có thông báo của đại diện Ban Kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu biểu quyết vào hòm phiếu hoặc sau 30 phút kể từ thời điểm thông báo tùy thuộc vào sự việc nào đến trước. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, hòm phiếu sẽ được Ban Kiểm phiếu niêm phong.

3. Quy định về kiểm phiếu:

Ban Kiểm phiếu thực hiện kiểm phiếu theo quy định như sau:

- Ban Kiểm phiếu làm việc trong 01 phòng làm việc/khu vực riêng;

- Ban Kiểm phiếu có thể sử dụng các phương tiện kỹ thuật điện tử và chuyên viên kỹ thuật hỗ trợ trong việc kiểm phiếu;
- Kiểm tra tính hợp lệ của các phiếu biểu quyết;
- Kiểm tra lần lượt từng phiếu biểu quyết và ghi kết quả kiểm phiếu;
- Niêm phong toàn bộ các phiếu biểu quyết và bàn giao lại cho Chủ tọa.

Điều 8. Lập và công bố biên bản kiểm phiếu.

Sau khi kiểm phiếu xong, Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm tổng hợp kết quả biểu quyết và lập thành Biên bản Kiểm phiếu. Biên bản kiểm phiếu sẽ được các thành viên của Ban Kiểm phiếu ký để xác nhận về tính chính xác, minh bạch và đúng nguyên tắc, trình tự kiểm phiếu.

Nội dung Biên bản Kiểm phiếu phải ghi rõ các nội dung: Thành phần Ban Kiểm phiếu; thời gian, địa điểm tiến hành kiểm phiếu; tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu; Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội; Tổng số phiếu phát ra; tổng số phiếu thu về; Tổng số phiếu không hợp lệ; Tổng số phiếu hợp lệ; Tổng số phiếu đồng ý hoặc không đồng ý hoặc không có ý kiến và tỷ lệ biểu quyết cho tương ứng với từng nội dung biểu quyết; chữ ký của thành viên Ban Kiểm phiếu.

Toàn văn Biên bản Kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội. Trưởng Ban Kiểm phiếu có thể thay mặt Chủ tọa công bố kết quả biểu quyết.

PHẦN IV: KHIẾU NẠI VÀ HIỆU LỰC THI HÀNH

Điều 9. Khiếu nại

Mọi khiếu nại về kết quả biểu quyết được xem xét ngay tại Đại hội. Trường hợp có bất đồng về thủ tục biểu quyết hoặc kết quả biểu quyết Ban kiểm phiếu sẽ tiến hành kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

Điều 10. Hiệu lực thi hành.

Thẻ lệ biểu quyết này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Than Vàng Danh - Vinacomin thông qua.

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA



Nguyễn Văn Dũng



TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
**CÔNG TY CỔ PHẦN
THAN VÀNG DANH - VINACOMIN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Uông Bí, ngày 24 tháng 4 năm 2025

**CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN THAN VÀNG DANH - VINACOMIN
(Tổ chức 7h30' ngày 29 tháng 4 năm 2025)**

TT	Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
1	7:30-8h00	Đón tiếp đại biểu, kiểm tra tư cách cổ đông, hướng dẫn đăng ký và phát tài liệu	Ban kiểm tra tư cách đại biểu; NV FPT
2	8:00- 8h10	Khai mạc: - Chào cờ - Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu; - Giới thiệu Chủ tọa Đại hội	Thư ký Công ty
3	8h10-8h15	Giới thiệu và xin ý kiến biểu quyết nhân sự: - Ban thư ký đại hội - Ban kiểm phiếu	Chủ tọa Đại hội
4	8h15-8h45	- Trình bày chương trình Đại hội; - Trình bày Quy chế Đại hội; - Trình bày thể lệ biểu quyết; - Trình bày quy chế bầu cử;	Thư ký Đại hội
5	8h45-8h50	- Thông qua chương trình Đại hội; - Thông qua quy chế Đại hội; - Thông qua thể lệ biểu quyết. - Thông qua quy chế bầu cử	Chủ tọa Đại hội
6	8h50-8h55	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội	TB KTTC đại biểu
7	8h55-9h05	Báo cáo của Ban Giám đốc về Kết quả SXKD năm 2024; Kế hoạch và biện pháp quản lý điều hành SXKD năm 2025.	Giám đốc Công ty
8	9h05-9h15	Báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty năm 2024, phương hướng nhiệm vụ HĐQT năm 2025.	TV.HĐQT
9	9h15-9h20	Báo cáo của thành viên HĐQT độc lập	TV HĐQT độc lập
10	9h20-9h45	Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC	Kế toán trưởng
11		Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2024	
12		Báo cáo chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS năm 2024 và kế hoạch chi trả	

TT	Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
		năm 2025	
13		Thông qua đề xuất mức cổ tức năm 2025	
14	9h45- 10h	Báo cáo thông qua Hợp đồng giao dịch năm 2025	TV. HĐQT, Giám đốc Công ty
15		Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.	
16	10h00-10h15	Báo cáo giám sát hoạt động quản lý điều hành năm 2024 và Thẩm định báo cáo tài chính năm 2024 của Ban Kiểm soát Công ty	Trần Thị Vân Anh - Trưởng ban kiểm soát
17		Đề xuất danh sách Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty	
18	10h15-10h25	- Bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty giữa nhiệm kỳ 2023 - 2028	Chủ tịch HĐQT
19	10h25-10h55	Tiến hành thảo luận và biểu quyết và bầu cử	Chủ tọa ĐH
20		ĐH nghỉ giải lao (15 phút)	
21	11h10-11h20	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử	Ban kiểm phiếu
22	10h20-11h30	Trình bày dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội	Thư ký ĐH
23	11h30-11h35	Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội	Chủ tọa Đại hội
24	11h35-11h40	Bế mạc Đại hội	

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025

TẬP ĐOÀN CN THAN – KS VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN
THAN VÀNG DANH – VINACOMIN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 01/BC- ĐHCĐ

Uông Bí, ngày 24 tháng 04 năm 2025

BÁO CÁO
THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2024
NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP ĐIỀU HÀNH NĂM 2025

Kính thưa: Các Quý vị cổ đông

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Than Vàng Danh – Vinacomin;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐQT ngày 24/4/2025 của HĐQT Công ty Cổ phần Than Vàng Danh- Vinacomin.

Thực hiện chức trách nhiệm vụ Hội đồng quản trị giao, Giám đốc Công ty xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024, nhiệm vụ giải pháp điều hành sản xuất kinh doanh năm 2025 như sau:

Phần I

KẾT QUẢ SẢN XUẤT - KINH DOANH NĂM 2024

1. Tình hình chung

1.1. Thuận lợi:

(i) Được sự quan tâm, giúp đỡ, tạo điều kiện của các cơ quan, ban ngành, địa phương và TKV đã giúp Công ty tháo gỡ khó khăn trong SXKD, đặc biệt là khắc phục hậu quả cơn bão số 3 (Yagi). Bên cạnh đó, dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy, HĐQT, Bộ máy điều hành Công ty đã đề ra nhiều giải pháp điều hành hợp lý và nhiều cơ chế khuyến khích, hỗ trợ nhằm thúc đẩy sản xuất; tập trung rà soát xây dựng phương án tổ chức lại sản xuất phù hợp với điều kiện thực tế; khắc phục nhanh hậu quả của cơn bão số 3 để sớm trở lại sản xuất, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động.

(ii) Công tác chuẩn bị về diện, điều kiện sản xuất, vật tư được chuẩn bị tốt ngay từ cuối năm 2023.

1.2. Khó khăn:

(i) Tình hình thế giới tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, rủi ro, tình trạng bất ổn an ninh, chính trị tiếp tục leo thang tại một số quốc gia, khu vực, nhất là tại Nga – Ucraina, dải Gaza, Biển Đỏ..., lạm phát vẫn duy trì ở mức cao, chính sách tiền tệ tại nhiều nền kinh tế lớn tiếp tục được điều hành thận trọng theo hướng thắt chặt; giá cả hàng hóa, nguyên vật liệu thế giới biến động mạnh, do đó làm ảnh hưởng không nhỏ đến nền kinh tế nước ta nói chung và TKV cũng như Công ty nói riêng;

(ii) Ảnh hưởng của cơn bão số 3 (Yagi), công ty phải dừng sản xuất để khắc phục hậu quả nên không thực hiện được kế hoạch sản lượng đầu năm Đại hội cổ đông giao. Dẫn đến việc cân đối điều hành và quản trị chi phí gặp rất nhiều khó khăn. Mặt khác, việc xin cấp Giấy phép khai thác lộ thiên của Công ty rất khó khăn, hiện tại Cục Khoáng sản Việt Nam vẫn đang tiến hành rà soát các quy định của pháp luật về khoáng sản, pháp luật có liên quan để báo cáo Bộ Tài nguyên & Môi trường (nay là Bộ Nông Nghiệp và Môi trường) xem xét quyết định.

2. Kết quả SXKD của Công ty năm 2024

2.1. Đối với công tác về điều hành tổ chức sản xuất và quản trị doanh nghiệp.

- Về tổ chức điều hành: Ngay từ đầu năm, Công ty đã tập trung triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được ĐHĐCĐ thông qua; đề ra cơ chế điều hành và các giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024, chủ động cân đối sản xuất - tiêu thụ phù hợp, tăng cường sản xuất các chủng loại than thị trường có nhu cầu cao; tập trung điều hành sản xuất theo nhu cầu tiêu thụ.

- Về công tác tổ chức sản xuất: Thực hiện Quyết định số 1263/QĐ-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án tái cơ cấu Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam; văn bản số 5999/TKV-TCNS ngày 07/12/2023 của TKV về việc triển khai thực hiện đề án cơ cấu lại TKV đến 2025. Công ty tiếp tục rà soát lại tổ chức sản xuất tái cơ cấu lại Công ty đến năm 2025.

- Về quản lý tài nguyên, ranh giới mỏ: Công ty đã triển khai thực hiện nhiều biện pháp quản lý, đồng thời phối hợp chặt chẽ với các cấp chính quyền địa phương quản lý chặt chẽ nguồn tài nguyên than, không để thất thoát. Trong năm không để xảy ra khai thác than trái phép trong phạm vi ranh giới mỏ Công ty được giao quản lý.

- Về quản trị doanh nghiệp: Thực hiện nhiều giải pháp quản lý kỹ thuật, điều hành sản xuất, tiêu thụ sản phẩm; quản trị chi phí, quản lý vật tư, lao động tiền lương, kế toán thống kê, quản lý dòng tiền; sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện một số quy chế liên quan đến quản lý của Công ty phù hợp với điều kiện thực tế của Công ty và quy định của Tập đoàn, của Nhà nước.

2.2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu sản xuất kinh doanh năm 2024

- Than nguyên khai tổng số: 3.814/4.195 nghìn tấn bằng 90,9% kế hoạch đầu năm và bằng 102% kế hoạch điều chỉnh, so với năm 2023 giảm 4,1%. Trong đó: (i) Than hầm lò 3.320/3.600 nghìn tấn bằng 92,2% kế hoạch đầu năm và bằng 102,1% kế hoạch điều chỉnh, so với năm 2023 giảm 2%; (ii) Than lộ thiên Công ty không thực hiện do trong năm chưa hoàn thiện các thủ tục gia hạn giấy phép khai thác; (iii) Than mua của Công ty Than Ưng Bí: 494 nghìn tấn bằng 100% kế hoạch đầu năm, so với năm 2023 bằng 100%;

- Than sạch sản xuất: 3.379/3.691 nghìn tấn bằng 92% kế hoạch đầu năm, so với năm 2023 giảm 4,6%;

- Mết lò CBSX: 37.569/41.030 mét bằng 91,6% kế hoạch đầu năm, so với năm 2023 giảm 2,2%;

- Than tiêu thụ: 3.414/3.691 nghìn tấn bằng 92,5% kế hoạch, so với năm 2023 giảm 2,1%;

- Doanh thu than: 6.347/ 6.612 tỷ đồng bằng 96% kế hoạch, so với năm 2023 giảm 1,4%;

- Lao động bình quân: 5.684/6.381 người, bằng 89,1% kế hoạch, so với năm 2023 giảm 8,9%;

- Tiền lương bình quân: 21.950/18.875 nghìn đồng/người- tháng, bằng 116,3% kế hoạch, so với năm 2023 tăng 11,4%;

- Đầu tư XD CB: Giá trị thực hiện 501/409 tỷ đồng bằng 122,4% kế hoạch, so với năm 2023 tăng 18,7%.

- Thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước: Công ty thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với Nhà nước theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, tổng số tiền nộp ngân sách năm 2024 là 1.085 tỷ đồng;

- Hiệu quả sản xuất kinh doanh: Công ty đã tiến hành thuê kiểm toán độc lập thực hiện chế độ kiểm toán theo quy định. Lợi nhuận trước thuế: 120,91 tỷ đồng bằng 70,81% kế hoạch, bằng 68,4% so với năm 2023;

- Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

+ Hệ số nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn: 72,6%; năm 2023 là 66,6%;

+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản: 3,86%; năm 2023 là 5,83%;

+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Nguồn vốn CSH: 14,06%; năm 2023 là 21,25%;

(có biểu chi tiết kèm theo)

*** Nguyên nhân không hoàn thành kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông giao:**

- Siêu bão YAGI (Con bão số 03) đã đổ bộ trực tiếp vào tỉnh Quảng Ninh ngày 07/9/2024 đã gây thiệt hại nặng nề đối với người dân và các doanh nghiệp trên địa bàn của tỉnh Quảng Ninh, trong đó có Công ty Cổ phần Than Vàng Danh-Vinacomin.

Mặc dù Công ty đã tổ chức nhiều biện pháp phòng chống mưa bão theo chỉ đạo của TKV và tỉnh Quảng Ninh. Tuy nhiên, do cơn bão quá mạnh với sức gió giật cấp 17 đã gây ra sự cố mất điện lưới và hệ thống thông tin liên lạc bị tê liệt. Đồng thời với lượng mưa lớn kéo dài liên tục từ ngày 07/9/2024 đến rạng sáng ngày 08/9/2024 đã gây ra sự cố ngập Hầm bơm và một số đường lò tại khu giếng Vàng Danh mức +0/-175 và khu giếng Cánh Gà (mức +115/-50).

Công ty đã phải dừng sản xuất tại khu vực Giếng Cánh gà và mức -175 Giếng Vàng Danh để khắc phục sự cố, khôi phục sản xuất, do đó không hoàn thành kế hoạch theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông giao.

- Đối với việc khai thác lộ thiên vỉa 4-8A: Trong năm Công ty chưa xin được giấy phép khai thác nên Công ty chưa triển khai thực hiện được.

Phần II

KẾ HOẠCH VÀ BIỆN PHÁP QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH SX-KD NĂM 2025

1. Tình hình chung.

Năm 2025 dự báo tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, xung đột địa chính trị và cạnh tranh nước lớn gay gắt hơn, tiềm ẩn nhiều rủi ro; tăng trưởng kinh tế thế

giới phục hồi chậm, xuất khẩu gặp khó khăn; đầu tư trực tiếp nước ngoài toàn cầu giảm, có xu hướng dịch chuyển mạnh. Ở trong nước, nền kinh tế tiếp tục chịu tác động kép từ các yếu tố bất lợi bên ngoài, cùng với những khó khăn nội tại chưa khắc phục hoàn toàn và những vấn đề phát sinh, đặt ra nhiều thách thức đối với công tác chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội.

Chiến sự Nga với Ucraina chưa có dấu hiệu dừng lại làm cho việc tìm nguồn nhập khẩu than càng trở lên khó khăn hơn, nhu cầu sử dụng năng lượng nói chung và sử dụng than trong nước tăng cao, bên cạnh đó việc tuyển dụng lao động gặp nhiều khó khăn; Công nghệ khai thác đã đổi mới nhưng chưa nhiều, nên việc giao tăng sản lượng của TKV cho công ty sẽ gặp rất nhiều khó khăn khi triển khai thực hiện: Diện sản xuất của Công ty rộng ngày càng xuống sâu vào xa, giá cả đầu vào như nhiên, nguyên vật liệu, thuế, phí... đều có chiều hướng tăng làm ảnh hưởng không nhỏ đến việc cân đối về mặt tài chính và điều hành quản trị chi phí của Công ty.

2. Mục tiêu điều hành kế hoạch SXKD năm 2025 của Công ty

Cán bộ, công nhân viên và người lao động trong Công ty phát huy truyền thống “Kỷ luật và đồng tâm” quyết tâm vượt khó, thích ứng linh hoạt, ổn định sản xuất kinh doanh. Phân đầu thực hiện sản xuất than đảm bảo An toàn, tiết kiệm và hiệu quả; đổi mới, hoàn thiện tổ chức, quản trị doanh nghiệp, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh; Tiếp tục đổi mới sáng tạo, áp dụng công nghệ mới tiên tiến hiện đại; từng bước triển khai thực hiện chương trình chuyển đổi số trong doanh nghiệp. Đảm bảo mục tiêu chung “AN TOÀN – ĐOÀN KẾT - PHÁT TRIỂN – HIỆU QUẢ”, với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

3. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2025:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2025	Ghi chú
1	Than nguyên khai	tấn	4.195.000	
-	Than lộ thiên	"	100.000	
-	Than hầm lò	"	3.600.000	
	Trong đó: Tự làm	"	3.445.000	
	Thuê ngoài	"	155.000	
-	Than mua mỏ (Cty Than U.Bí)	"	495.000	
2	Than sạch	1000 tấn	3.666	
-	Than sạch từ than nguyên khai	"	3.666	
3	Bóc đất đất đá	m3	1.675.000	
	Trong đó: Tự làm	"		
	Thuê ngoài	"	1.675.000	
4	Mét lò đào mới	mét	41.050	
-	Mét lò CBSX	"	41.050	
	Trong đó: Tự làm	"	33.650	

	Thuê ngoài	”	7.400	
5	Than tiêu thụ	1000 tấn	3.666	
6	Doanh thu than	triệu đồng	6.686.116	
7	Lợi nhuận	"	85.424	
8	Lao động bình quân	người	6.280	
9	Tiền lương bình quân	1000đ/ng-th	20.430	
10	Tổng giá trị ĐTXD	triệu đồng	390.479	

3. Giải pháp điều hành kế hoạch 2025:

Bám sát các giải pháp chỉ đạo điều hành kế hoạch sản xuất - tiêu thụ của Tập đoàn; Nghị quyết của Đảng ủy, HĐQT Công ty về phương hướng nhiệm vụ năm 2025 để kịp thời đưa ra các phương án kế hoạch sản xuất phù hợp; Chủ động- Quyết liệt thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn; Tăng cường kỷ luật; kỷ cương trong công tác lãnh đạo điều hành, lề lối làm việc của các phòng, phân xưởng để đảm bảo tiến độ và chất lượng công việc; tăng cường quản trị chi phí- tài nguyên, áp dụng khoa học công nghệ mới tiên tiến vào sản xuất; từng bước triển khai thực hiện chương trình chuyển đổi số doanh nghiệp; đẩy mạnh áp dụng cơ giới hóa, tự động hóa để tăng năng suất lao động, cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động.

a) Về sản xuất, tiêu thụ:

Huy động tối đa nguồn lực để gia tăng sản xuất, phấn đấu đạt sản lượng cao nhất, chủ động điều hành sản xuất, tiêu thụ theo nhu cầu thị trường.

b) Về hoàn thiện mô hình tổ chức và đổi mới quản trị Công ty:

Thực hiện rà soát, xác định lại định biên lao động cho từng công đoạn sản xuất, các khâu quản lý, phục vụ để giảm lao động về sát định biên theo mô hình mẫu của TKV: (i) Hoàn thiện phần mềm ứng dụng tin học vào quản trị nhân sự, tăng năng suất lao động hiệu quả làm việc, đảm bảo chính xác trong giải quyết chế độ người lao động; (ii) Quản lý chặt chẽ lao động hiện có, tăng ngày công lao động; (iii) Có kế hoạch tuyển dụng, đào tạo lao động chất lượng cao để thực hiện các chương trình cơ giới hóa, tự động hóa, tin học hóa và đổi mới, nâng cao chất lượng nhân sự của các lĩnh vực.

Đẩy nhanh công tác xây dựng đề án chuyển đổi số đến năm 2026, định hướng đến năm 2030 để tối ưu hoá quy trình, hiệu suất làm việc, nâng cao năng suất lao động, nâng cao chất lượng sản phẩm; bảo đảm an toàn, nâng cao hiệu suất, hiệu quả kinh doanh.

c) Về công tác đầu tư:

(i) Tập trung thực hiện đầu tư xong các công trình và kiểm toán, quyết toán hoàn thành các dự án: Đầu tư thiết bị duy trì sản xuất năm 2024, đầu tư hệ thống tự động hóa tuyển vận tải lò chợ, đầu tư thiết bị phục vụ khai thác đào lò năm 2024, nâng cao năng lực vận tải phục vụ sản xuất giếng nghiêng, đầu tư tự động hoá, giám sát trạm phân phối 6 kV hầm lò, đầu tư thiết bị nâng cao năng lực sản xuất, đầu tư XDCT cải tạo nâng cao năng lực sàng tuyển và tự động hóa Nhà máy tuyển Vàng Danh 1; Trình TKV thông qua dự án, phê duyệt dự án, thực hiện xong công tác lựa chọn nhà thầu và đôn đốc tiến độ thực hiện các dự án: Đầu tư thiết bị duy trì sản xuất năm 2025, đầu tư thiết bị phục vụ khai thác đào lò năm 2025; GPMB, thực

hiện đầu tư xong dự án đầu tư cải tạo mở rộng khai thác lộ thiên vỉa 4 ÷ 8A Mỏ than Vàng Danh;

(ii) Các dự án đầu tư phát triển mỏ:

- Dự án khai thác hầm lò dưới mức -175, Mỏ than Vàng Danh đã được UBND tỉnh Quảng Ninh phê duyệt chấp thuận chủ trương đầu tư và chấp thuận nhà đầu tư dự án do đó trong năm 2025 tiếp tục khẩn trương chuẩn bị các thủ tục đầu tư dự án (Tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà thầu Tư vấn; Lập báo cáo nghiên cứu khả thi dự án; lập báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM)...; trình cấp có thẩm quyền để phê duyệt);

- Dự án cải tạo mở rộng khai thác lộ thiên V4 ÷ V8a mỏ than Vàng Danh, tiếp tục tập trung báo cáo các cơ quan ban ngành để sớm cấp giấy phép khai thác dự án để thực hiện theo quy hoạch được duyệt.

- Dự án khai thác hầm lò phân lò giếng mức -50÷-175 khu Cánh Gà, mỏ than Vàng Danh, tập trung phối hợp cùng đơn vị tư vấn báo cáo các cơ quan ban ngành để xin cấp giấy phép thăm dò triển khai đề án nhằm nâng cấp trữ lượng mức -50/-175 khu Cánh Gà đảm bảo hiệu quả đầu tư dự án.

d) Về quản trị tài nguyên:

Đẩy mạnh áp dụng tin học hóa trong thăm dò, quản lý tài nguyên; nghiên cứu áp dụng và nâng cấp các phần mềm phục vụ cho công tác quản trị tài nguyên đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty.

Quản lý chặt chẽ tài nguyên, số lượng, chất lượng than ở tất cả các công đoạn sản xuất từ trong vỉa đến khi khai thác, sàng tuyển, bốc xếp tiêu thụ; Giảm tỷ lệ tổn thất than trong công nghệ khai thác, nâng cao tỷ lệ thu hồi than bằng các biện pháp kỹ thuật công nghệ.

e) Đẩy mạnh áp dụng công nghệ mới công nghệ khai thác than:

Đẩy mạnh việc nghiên cứu đổi mới công nghệ, đặc biệt là công nghệ khai thác và đào lò nhằm tăng năng suất lao động, cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao mức độ an toàn, tiết kiệm tài nguyên, giảm thiểu lao động thủ công trong các công đoạn khai thác, đào lò và vận tải mỏ; triển khai áp dụng các công nghệ khai thác mới trong các điều kiện địa chất phức tạp (vỉa dày, dốc, vỉa mỏng,...);

f) Công tác cơ điện, vận tải và sàng tuyển

Tập trung triển khai dự án tăng năng lực vận chuyển người khu vực Giếng Vàng Danh để rút ngắn thời gian vận tải qua giếng, cải thiện điều kiện đi lại, làm việc cho người lao động;

Tiếp tục thực hiện chiến lược “3 hóa” Cơ giới hóa – Tự động hóa – Tin học hóa” và xác định đây là “Cốt lõi” để Công ty phát triển bền vững; Đẩy mạnh đầu tư áp dụng tự động hóa vận tải tuyến lò chợ; cơ giới hoá khâu xúc bốc vận tải mỏ, liên tự động hóa tuyến dây chuyền giảm lao động vận hành; lắp đặt các hệ thống vận tải băng tải phù hợp thay thế hình thức vận tải bằng máng cào; hoàn thiện sơ đồ vận tải từng khu vực theo hướng tập trung, tránh chồng lấn giữa các đơn vị. Chú trọng công tác vận chuyển người, vận chuyển vật tư, cải thiện điều kiện đi lại cho người lao động;

Tổ chức điều hành, cân đối sàng tuyển than phù hợp giữa Nhà máy sàng tuyển TVD1 và TVD2, đáp ứng sàng tuyển hết than nguyên khai Công ty sản xuất ra và sản lượng than

nguyên khai mua mỏ của Công ty than Uông Bí; chủ động liên hệ, phối hợp với Công Ty kho Vận Đá Bạc để sàng tuyển chế biến pha trộn ra các chủng loại than đáp ứng tối đa theo yêu cầu tiêu thụ than của Tập đoàn theo từng thời điểm.

g) Công tác quản trị chi phí.

Bám sát kế hoạch PHKD và Quy chế quản trị chi phí để chủ động điều hành và kiểm soát chặt chẽ các chi tiêu công nghệ; kiểm soát chi phí ngay từ đầu năm;

Siết chặt quản lý thu nợ, dự trữ vật tư hợp lý, giảm dư nợ vay ngắn hạn. Thực hiện đúng các quy định quản lý nợ ban hành tại Nghị định số 206/2013/NĐ-CP ngày 25/6/2013 của Chính Phủ; Quyết định số: 1775/QĐ-TKV ngày 27/12/2021 về ban hành quy chế quản lý nợ của TKV; Điều hành thực hiện có hiệu quả định mức các chỉ tiêu tài chính theo kế hoạch TKV giao.

Quản lý, điều hành sử dụng vật tư có hiệu quả cao nhất, tăng cường các biện pháp quản lý vật tư, thiết bị, sử dụng tiết kiệm nguyên, nhiên, vật liệu trong sản xuất, đặc biệt là thu hồi triệt để tài nguyên trong khâu khai thác.

h) Quản lý và sử dụng vốn:

Huy động và sử dụng vốn cho các dự án đầu tư theo kế hoạch, đúng mục đích, hiệu quả và an toàn tài chính;

Kiểm soát chặt chẽ dòng tiền và nguồn vốn tránh rủi ro về tài chính; chú trọng công tác kế toán quản trị để kịp thời cung cấp thông tin phục vụ điều hành và đưa ra các quyết định quản lý phù hợp;

Quản lý tốt tài sản, nguồn vốn, điều hành linh hoạt, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả các nguồn vốn nhằm bảo toàn và phát triển vốn.

i) Lao động và tiền lương

Tiếp tục tổ chức rà soát xác định lại định biên lao động cho từng công đoạn sản xuất, các khâu quản lý, phục vụ, công tác quản lý tiền lương, tiền thưởng, đảm bảo tỷ trọng quỹ lương giữa các khối, hệ số giãn cách giữa các chức danh ngành nghề theo đúng quy định và mô hình mẫu của TKV.

Quản lý, sử dụng có hiệu quả số lao động hiện có, thường xuyên rà soát, cân đối lao động, tổ chức sản xuất khoa học, hợp lý để tăng năng suất lao động, đảm bảo thu nhập cho người lao động.

Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực như đào tạo lại, đào tạo chuyên sâu, đào tạo công nhân lành nghề và dần chuyển từ làm bạn sang làm chủ thiết bị cơ giới hóa, tự động hóa; nghiên cứu chế độ chính sách mới của nhà nước để có bước đột phá trong công tác chăm lo đời sống, cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động, đồng thời có trách nhiệm với xã hội và cộng đồng dân cư trên địa bàn;

Triển khai đề án tái cơ cấu lại Công ty đến năm 2025 theo chỉ đạo của TKV tại văn bản số 5999/TKV-TCNS ngày 7/12/2023.

j) Công tác thanh tra, bảo vệ:

Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương đảm bảo sự phát triển hài hòa trên địa bàn và trong việc quản lý ranh giới mỏ; quản lý tốt công tác khai thác vận chuyển và kinh doanh than; chú trọng công tác kiểm tra, kiểm soát, bảo vệ vật tư, tài sản, kiểm tra đột xuất theo yêu cầu chỉ đạo, điều hành SXKD của Công ty; giữ vững an ninh trật tự trong khu mỏ

và đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng; công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

k) Về đời sống lao động và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp

Tiếp tục thực hiện việc đưa đón CBCNV từ nơi ở đến vị trí làm việc. Duy trì tốt việc chăm sóc người lao động từ ăn định lượng, tắm giặt, vui chơi, giải trí, thăm quan, nghỉ dưỡng và khám chữa bệnh.

Làm tốt công tác từ thiện giúp đỡ những gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn: Xây dựng các nhà tình nghĩa và tặng các phần quà cho người nghèo nhân ngày tết cổ truyền của dân tộc.

Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, các cơ quan doanh nghiệp trên địa bàn trong các hoạt động cộng đồng tạo một sự gắn kết và phát triển hài hòa.

Trên đây là toàn bộ những nội dung Báo cáo về Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và nhiệm vụ, giải pháp điều hành năm 2025 của Công ty, xin trân trọng báo cáo trước Đại hội./.

Nơi nhận:

- Cổ đông của Công ty (CBTT);
- Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát;
- Phòng CV (Đăng trên Wetsite);
- Lưu VT, HĐQT.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
GIÁM ĐỐC



Hồ Quốc

KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

(Kèm theo Báo cáo thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024, nhiệm vụ, giải pháp năm 2025)

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Nghị quyết ĐHCD	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	Than nguyên khai	1000 tấn	4.195	3.814	90,91	
-	Than hầm lò	"	3.600	3.320	92,21	
-	Than lộ thiên	"	100	0		
-	Than mua của Công ty than Uông Bí	"	495	494	99,81	
2	Than sạch	1000t	3.691	3.379	91,55	
3	Mét lò mới	mét	41.030	37.569	91,56	
4	Bóc đất đá	1000 m3	1.320			
5	Tiêu thụ	1000 tấn	3.691	3.414	92,49	
6	Đầu tư xây dựng	tỷ.đ	409,371	501,013	122,39	
7	Doanh thu	tỷ.đ	6.611	6.473	96	
8	Lợi nhuận trước thuế	tr.đ	169.024	120.911	70,81	
9	Lao động bình quân	người	6.381	5.684	89,08	
10	Tiền lương bình quân	ngđ/ng-th	18.875	21.950	116,29	
11	Cổ tức (dự kiến)	%	≥ 8	8	100	

TẬP ĐOÀN CN THAN – KS VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN
THAN VÀNG DANH – VINACOMIN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 02/BC- ĐHCĐ

Uông Bí, ngày 24 tháng 04 năm 2025

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2024,
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2025

Kính gửi: Các Quý vị Cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;

Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Than Vàng Danh-Vinacomin được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 23/4/2021;

Căn cứ Quy chế hoạt động của HĐQT đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 23/4/2021;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐQT ngày 24/04/2025 của HĐQT Công ty Cổ phần Than Vàng Danh- Vinacomin.

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2024, kế hoạch hoạt động năm 2025 như sau:

I. Công tác quản trị:

1. Quản trị về cơ cấu HĐQT

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (28/4/2023) Đại hội bầu HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2023-2028, số lượng thành viên HĐQT gồm 05 thành viên, cụ thể như sau:

- | | |
|------------------------|--|
| - Ông Nguyễn Trọng Tốt | - Chủ tịch HĐQT – Người đại diện phần vốn của TKV. |
| - Ông Phạm Văn Minh | - TV HĐQT – Giám đốc công ty. |
| - Ông Hồ Quốc | - TV HĐQT, phó giám đốc; |
| - Ông Trịnh Văn An | - TV HĐQT, Chủ tịch CĐ Công ty; |
| - Ông Nguyễn Bá Quang | - TV độc lập HĐQT |

Trong 05 thành viên HĐQT nêu trên có 02 thành viên kiêm nhiệm chức vụ điều hành; 02 thành viên HĐQT không điều hành và 01 thành viên HĐQT độc lập, đảm bảo cơ cấu theo quy định của pháp luật.

Để HĐQT thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn, đồng thời có cơ sở đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng thành viên, ngày 23/5/2023 HĐQT đã ban hành Quyết định số 1046/QĐ-TVD để phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT phụ trách, theo dõi từng lĩnh vực quản lý, sản xuất kinh doanh phù hợp với năng lực, kinh nghiệm của từng thành viên.

2. Về quản trị về hoạt động chung HĐQT

Để HĐQT thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT, Chủ tịch HĐQT đã ban hành chương trình, kế hoạch số 156/KH-TVD ngày 30/01/2024 để triển khai thực hiện, giám sát thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết, quyết định của HĐQT đã ban hành.

3. Quản trị Công ty qua các quy chế quản lý nội bộ.

Trong năm 2024 Công ty đã phê duyệt sửa đổi, bổ sung và ban hành 07 Quy chế quản lý nội bộ để phù hợp với quy định của pháp luật, TKV và yêu cầu quản lý của Công ty.

II. Tổ chức họp HĐQT, thù lao, phụ cấp và tiền lương HĐQT.

1. Số lượng phiên họp và nội dung phiên họp:

Năm 2024, HĐQT đã tổ chức 33 phiên họp HĐQT, ban hành 33 Nghị quyết để phê duyệt, thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT như: Chỉ đạo thực hiện nghị quyết ĐHCĐ năm 2024; thông qua nội dung dự án và điều chỉnh chuyển bước thực hiện kế hoạch đầu tư năm 2024; thông qua kế hoạch SXKD hàng quý; các nội dung về công tác tổ chức SXKD, công tác về cán bộ... và các nội dung quan trọng khác thuộc thẩm quyền của HĐQT. Các kỳ họp Hội đồng quản trị đều được chuẩn bị kỹ về nội dung, đảm bảo trình tự, đúng nguyên tắc, bám sát tình hình thực tế sản xuất kinh doanh của Công ty để đưa ra các quyết định kịp thời cho Giám đốc Công ty triển khai thực hiện đáp ứng yêu cầu, mục tiêu mà Đại hội đồng cổ đông đề ra.

(chi tiết các cuộc họp HĐQT kèm theo)

2. Số thành viên tham gia dự họp

TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Trọng Tốt	33/33	100%	
2	Phạm Văn Minh	27/33	81,8%	Đi công tác, vắng có lý do
3	Hồ Quốc	32/33	96,97%	Đi công tác, vắng có lý do
4	Trịnh Văn An	33/33	100%	
5	Nguyễn Bá Quang	33/33	100%	

3. Về thù lao, phụ cấp, tiền lương

Công ty thực hiện theo mức và tạm chi thù lao, phụ cấp và tiền lương HĐQT theo đúng nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, các mức như sau:

(i) Thù lao đối với Chủ tịch HĐQT và thành viên HĐQT kiêm nhiệm

- Thù lao 01 tháng của thành viên giữ chức Chủ tịch HĐQT:

$$27.000.000đ \times 20\% = 5.400.000 đ$$

- Thù lao 1 tháng của từng thành viên HĐQT:

$$23.000.000đ \times 20\% = 4.600.000đ$$

(ii) Phụ cấp 01 tháng đối với thành viên độc lập HĐQT: 23.000.000 đồng.

Năm 2024 Công ty thực hiện tạm ứng 80% số tiền thù lao, phụ cấp và tiền lương cho các thành viên, còn 20% chi sang năm 2025 trên cơ sở kết quả SXKD và mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong năm 2024.

III. Hoạt động phối hợp của HĐQT

Trong quá trình hoạt động, HĐQT thường xuyên duy trì có hiệu quả mối quan hệ phối hợp lãnh đạo giữa HĐQT với Đảng ủy, Giám đốc Công ty theo Nghị quyết liên tịch, định kỳ 06 tháng tổng kết thực hiện quy chế phối hợp 01 lần.

Các phiên họp HĐQT đều có các thành viên BKS hoặc đại diện BKS tham gia dự họp

IV. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

1. Thực hiện KH SXKD và kế hoạch ĐTXD năm 2024

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Nghị quyết ĐHCĐ	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	Than nguyên khai	1000 tấn	4.195	3.814	90,91	
-	Than hầm lò	"	3.600	3.320	92,21	
-	Than lộ thiên	"	100	0		
-	Than mua của Công ty than Uông Bí	"	495	494	99,81	
2	Than sạch	1000t	3.691	3.379	91,55	
3	Mét lò mới	mét	41.030	37.569	91,56	
4	Bóc đất đá	1000 m3	1.320			
5	Tiêu thụ	1000 tấn	3.691	3.414	92,49	
6	Đầu tư xây dựng	tỷ.đ	409.371	501.013	122,39	
7	Doanh thu	tỷ.đ	6.611	6.473	96	
8	Lợi nhuận trước thuế	tr.đ	169.024	120.911	70,81	
9	Lao động bình quân	người	6.381	5.684	89,08	
10	Tiền lương bình quân	ngđ/ng-th	18.875	21.950	116,29	
11	Cổ tức (dự kiến)	%	≥ 8	8	100	

Các chỉ tiêu năm 2024 đạt thấp, không hoàn thành kế hoạch ĐHCĐ giao, lý do:

- Con bão số 3 (Yagi) đã đổ bộ trực tiếp vào tỉnh Quảng Ninh ngày 07/9/2024 đã gây thiệt hại nặng nề đối với người dân và các doanh nghiệp trên địa bàn của tỉnh Quảng Ninh, trong đó có Công ty Cổ phần Than Vàng Danh-Vinacomin. Công ty phải dừng sản xuất để khắc phục hậu quả, khôi phục sản xuất nên không thực hiện được kế hoạch sản lượng đầu năm theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông giao.

- Việc xin cấp Giấy phép khai thác lộ thiên của Công ty rất khó khăn, hiện tại Cục Khoáng sản Việt Nam vẫn đang tiến hành rà soát các quy định của pháp luật về khoáng sản, pháp luật có liên quan để báo cáo Bộ Tài nguyên & Môi trường xem xét quyết định, do đó cũng chưa thực hiện khai thác lộ thiên.

2. Về thanh toán cổ tức, công bố thông tin và đảm bảo quyền lợi của cổ đông

(i) Thanh toán cổ tức: Năm 2024, Công ty thực hiện thanh toán cổ tức năm 2023 cho các cổ đông hiện hữu theo mức đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2024 thông qua đảm bảo trong thời hạn quy định.

Tổng giá trị cổ tức phải trả cho cổ đông: 40.466.577.600 đồng tương ứng tỷ lệ 9% vốn điều lệ, đồng; trong đó:

- | | |
|-------------------------|--|
| a) Cổ đông TKV | : 27.043.868.700 đồng |
| - Chuyển trả qua Lưu ký | : 0 đồng ; |
| - Chuyển trả về TKV | : 27.043.868.700 đồng; |
| b) Cổ đông khác | : 13.422.708.900 đồng |
| - Chuyển trả qua Lưu ký | : 12.511.697.940 đồng (sau khi đã trừ thuế TNCN là 605.198.160 đồng) |
| - Công ty tự chi trả | : 288.171.900 đồng (sau khi đã trừ thuế TNCN là 8.820.450 đồng). |

(ii) Công bố thông tin: Công ty là Công ty đại chúng quy mô lớn, có cổ phần niêm yết. Thực hiện theo quy định của pháp luật, Người đại diện theo pháp luật đã ủy quyền cho 01 người thực hiện công bố thông tin. Công ty đã công bố thông tin kịp thời đúng quy định của pháp luật về công bố thông tin.

Tuy nhiên thông tin về một số cổ đông chưa đầy đủ. Để tăng cường sự kết nối giữa Công ty và các Cổ đông để các Cổ đông nắm bắt kịp thời các thông tin về Công ty, đảm bảo quyền lợi của Cổ đông theo quy định pháp luật, phù hợp với tiến trình phát triển về công nghệ thông tin. Đề nghị các quy vị Cổ đông cung cấp thông tin của cá nhân, địa chỉ nơi cư trú, nhận thông tin (đặc biệt là cung cấp kịp thời khi có sự thay đổi). Công ty sẽ có thông báo cụ thể cách thức gửi nhận thông tin và được đăng tải trên website của Công ty.

(iii) Các quyền khác của cổ đông theo quy định của pháp luật cũng như quy định tại Điều lệ công ty, đều được Bộ máy điều hành Công ty thực hiện nghiêm túc.

V. Đánh giá chung về hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc và cán bộ quản lý.

Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát cán bộ quản lý, yêu cầu bộ máy điều hành báo cáo thường kỳ, đột xuất và phải báo cáo kịp thời các biến động trong quá trình kinh doanh để HĐQT có biện pháp xử lý. Thường xuyên kiểm tra tình hình sản xuất kinh doanh và chấn chỉnh kịp thời những thiếu sót...Kết quả các cán bộ quản lý đều hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

1. Kết quả giám sát đối với Giám đốc:

Trong thực hiện nhiệm vụ do Điều lệ quy định và cụ thể hoá bằng các quy chế quản lý, các nghị quyết của HĐQT, Giám đốc công ty đã nghiêm túc triển khai thực hiện một cách khẩn trương, kịp thời khắc phục khó khăn đề ra nhiều biện pháp quản lý và có hiệu quả trong điều hành sản xuất kinh doanh của công ty. Chấp hành đúng các quy định của Pháp

luật, chấp hành nghiêm túc các chế độ báo cáo, chỉ đạo điều hành đảm bảo an toàn vốn tài sản - an toàn lao động. Mặc dù Công ty bị ảnh hưởng nặng nề do bão số 3 gây ra, không hoàn thành kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao, tuy nhiên công ty vẫn có lợi nhuận, đảm bảo an toàn về vốn và tài sản.

2. Kết quả giám sát đối với các cán bộ quản lý:

Các cán bộ quản lý của công ty được Hội đồng quản trị bổ nhiệm trên cơ sở đề nghị của Giám đốc và giao Giám đốc công ty phân công giao nhiệm vụ giúp việc cho Giám đốc, các cán bộ quản lý đã chấp hành nghiêm túc các nhiệm vụ do giám đốc giao, chỉ đạo điều hành các phòng, ban phân xưởng thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của công ty đảm bảo đạt yêu cầu đề ra, không có biểu hiện thoái thác nhiệm vụ, đã tham mưu đề xuất triển khai nhiệm vụ của Giám đốc đạt hiệu quả. Trong năm qua các cán bộ quản lý đã được Hội đồng quản trị công ty đánh giá là hoàn thành, hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

***Tóm lại:** Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ công ty khi thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình; Các nghị quyết, quyết định của HĐQT được ban hành kịp thời giúp cho quản lý, chỉ đạo điều hành SXKD công ty trong năm đạt kết quả.

IV. Phương hướng, nhiệm vụ hoạt động của HĐQT năm 2025

1. Thực hiện đúng chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước đối với doanh nghiệp cổ phần do Nhà nước nắm cổ phần chi phối; thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT.

2. Tổ chức thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 thông qua.

3. Tăng cường giám sát hoạt động của Giám đốc và cán bộ quản lý công ty trong việc thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT... theo chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT.

4. Tiếp tục duy trì và tăng cường mối quan hệ phối hợp lãnh đạo giữa Đảng ủy với HĐQT, Giám đốc Công ty để tạo sự đồng thuận vì lợi ích của Công ty, lợi ích của cổ đông.

5. Thực hiện nhiệm vụ khác theo thẩm quyền.

Trên đây là những nội dung hoạt động chủ yếu của Hội đồng quản trị Công ty trong năm 2024, phương hướng biện pháp chỉ đạo thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2025. Hội đồng quản trị công ty xin trân trọng báo cáo trước Đại hội và xin ý kiến của các quý cổ đông./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty;
- Các thành viên HĐQT, BKS;
- Đăng trên Website;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Dũng

CÁC CUỘC HỌP HĐQT NĂM 2024
(kèm theo báo cáo số 02/BC-TVD ngày 29/4/2025)

TT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	Số: 01/TVD-HĐQT	05/01/2024	1. Thông qua dự kiến kết quả SXKD năm 2023, thông qua kế hoạch SXKD quý 1 năm 2024, tạm thông qua kế hoạch SXKD năm 2024. 2. Phê duyệt kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2024 của Công ty: - Tổng số: 409.371 triệu đồng; Trong đó: + Trả nợ thiếu nguồn: 63.994 triệu đồng; + Kế hoạch năm 2024: 256.827 triệu đồng; (i) Dự án chuyển tiếp: 243.333 triệu đồng; (ii) Dự án khởi công mới: 1.975 triệu đồng; (iii) Chuẩn bị đầu tư: 11.519 triệu đồng; + Dự phòng: 88.550 triệu đồng. 3. Tham gia ý kiến về Chủ trương đầu tư Dự án khai thác hầm lò xuống sâu dưới mức -175, Mỏ than Vàng Danh; 4. Thông qua chủ trương sửa chữa khuôn viên khu nhà điều hành sản xuất Lán tháp – Vàng Danh. 5. Thông qua kế hoạch thăm dò khảo sát năm 2024. 6. Thông qua công tác cán bộ của Công ty (i) Thông qua kết quả thực hiện quy trình xem xét bổ nhiệm cán bộ để Giám đốc Công ty quyết định bổ nhiệm chức vụ Quản đốc phân xưởng KT16 đối với ông Nguyễn Văn Thế – Phó quản đốc phân xưởng KT16. (ii) Thông qua Phương án nhân sự điều động và bổ nhiệm giữ chức vụ quản đốc phân xưởng KT5: - Cho thôi giữ chức vụ Quản đốc phân xưởng KT15 đối với ông Nguyễn Như Long để Giám đốc Công ty điều động nhận nhiệm vụ khác. - Điều động bổ nhiệm giữ chức vụ quản đốc Phân xưởng KT5 đối với ông Nguyễn Hồng – Phó quản đốc phân xưởng KT4. 7. Thông qua kế hoạch quản lý rủi ro năm 2024. 8. Thông qua kế hoạch KTGS và việc chấp hành pháp luật, tuân thủ các quyết định của CSH năm 2024; Kế hoạch KTNB năm 2024. 9. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT Công ty năm 2023; Chương trình, kế hoạch hoạt động năm 2024
2	Số: 02/TVD-HĐQT	19/01/2024	Thông qua đề Chủ tịch HĐQT, Người đại diện phần vốn báo cáo TKV thông qua nội dung dự án và điều chỉnh chuyển bước kế hoạch ĐTXD năm 2024, dự án Nâng cao

TT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
			năng lực vận tải phục vụ sản xuất giếng nghiêng – Công ty Cổ phần Than Vàng Danh – Vinacomin
3	Số: 03 /TVD - HDQT	01/02/2024	Thông qua Phương án, kế hoạch, chương trình triển khai quy trình xem xét bổ nhiệm lại chức vụ Phó giám đốc Công ty cổ phần Than Vàng Danh-Vinacomin đối với ông Phạm Thế Hưng.
4	Số: 04 /TVD- HDQT	01/02/2024	Thông qua kết quả thực hiện quy trình và thống nhất đề nghị xem xét bổ nhiệm lại chức vụ Phó Giám đốc Công ty cổ phần Than Vàng Danh-Vinacomin đối với ông Phạm Thế Hưng.
5	Số: 05 /TVD- HDQT	01/02/2024	1. Thông qua dự kiến kết quả SXKD tháng 1/2024, Kế hoạch SXKD tháng 2/2024. 2. Về công tác tổ chức sản xuất và quản lý lao động trong dịp tết nguyên đán 2024 Giám đốc Công ty có các cơ chế khuyến khích phù hợp để thu hút người lao động sau khi kết thúc ngày nghỉ tết quay trở lại Công ty làm việc đảm bảo tỷ lệ huy động lao động cao, tạo điều kiện tối đa cho người lao động được nghỉ tết để sum họp cùng gia đình; Lập và triển khai phương án về an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ, kiểm tra, kiểm soát hầm lò trước, trong và sau dịp tết. 3. Thông qua danh sách quy hoạch cán bộ các đơn vị trong Công ty giai đoạn 2020-2025, giai đoạn 2025-2030 sau rà soát bổ sung năm 2024 và được sửa đổi theo ý kiến tham gia tại phiên họp HDQT. 4. HDQT chấp thuận hồ sơ dự thảo Quy chế quản lý cán bộ để sửa đổi hoàn thiện theo các góp ý bổ sung và xem xét thẩm định theo quy định. Giám đốc Công ty chỉ đạo hoàn thiện bản dự thảo quy chế theo góp ý; có lấy ý kiến tham gia bằng văn bản của Đảng ủy Công ty. 5. Thông qua báo cáo của Giám đốc Công ty về việc quyết toán thù lao, tiền thưởng của người quản lý công ty năm 2022. Giao cho bộ phận kiểm toán nội bộ kiểm tra, xem xét tính hợp lý của các thủ tục về việc chi trả thù lao, tiền thưởng của người quản lý công ty năm 2022. 6. Thông qua báo cáo về việc khắc phục hạn chế sau kiểm tra của cục thuế Quảng Ninh. Giám đốc Công ty chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế của Công ty, điều chỉnh các bút toán có liên quan. 7. Thông qua Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024. - Thời gian, địa điểm: dự kiến ngày 26/4/2024, tại Trụ sở Công ty Cổ phần Than Vàng Danh – Vinacomin, số 969 đường Bạch Đằng, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh;

TT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
			- Thông qua thời điểm chốt danh sách cổ đông hưởng quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. Thời gian dự kiến: ngày 26/3/2024; - Giám đốc Công ty chỉ đạo thực hiện đảm bảo tiến độ, phù hợp các quy định của pháp luật.
6	Số: 06 /TVD - HDQT	08/3/2024	Bổ nhiệm lại ông Phạm Thế Hưng giữ chức vụ phó Giám đốc Công ty Cổ phần Than Vàng Danh-Vinacomin kể từ ngày 22/3/2024. Giám đốc- Người đại diện pháp luật chỉ đạo Người được ủy quyền công bố thông tin thực hiện quy trình công bố thông tin lên thị trường chứng khoán theo quy định của pháp luật.
7	Số: 07 /TVD - HDQT	08/3/2023	1. Thông qua đề Chủ tịch HDQT- Người đại diện phân vốn báo cáo TKV thông qua nội dung và điều chỉnh chuyển bước kế hoạch ĐTXD năm 2024 dự án đầu tư thiết bị phục vụ khai thác đào lò năm 2024- Công ty Cổ phần Than Vàng Danh - Vinacomin. 2. Thông qua đề Chủ tịch HDQT, Người đại diện phân vốn báo cáo TKV thông qua nội dung và điều chỉnh chuyển bước kế hoạch ĐTXD năm 2024 dự án đầu tư thiết bị duy trì sản xuất năm 2024- Công ty Cổ phần Than Vàng Danh - Vinacomin. 3. Chưa phê duyệt đề cương, dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu lập báo cáo NCKT dự án khai thác hầm lò xuống sâu dưới mức -175, mỏ than Vàng Danh. Sau khi Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án thì HDQT Công ty xem xét phê duyệt. Giám đốc Công ty chỉ đạo các phòng ban chuyên môn cho lập Đề cương, dự toán lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường để trình Hội đồng quản trị cùng nội dung đề cương, dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu lập báo cáo NCKT dự án. 4. HDQT chấp thuận hồ sơ dự thảo Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng để sửa đổi hoàn thiện theo các góp ý bổ sung và xem xét thẩm định theo quy định. Giám đốc Công ty chỉ đạo hoàn thiện bản dự thảo quy chế theo góp ý. 5. HDQT phê duyệt quy chế quản lý cán bộ trong Công ty cổ phần than Vàng Danh – Vinacomin. 6. HDQT phê duyệt Quy chế dân chủ ở cơ sở tại Công ty cổ phần Than Vàng Danh - Vinacomin. 7. Quyết định nâng bậc lương đối với cán bộ quản lý Công ty, như sau: - Họ và tên: Phạm Thế Hưng - Số danh bạ: 9954; - Ngày, tháng, năm sinh: 23/09/1967; - Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ điện mỏ;

TT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
			- Chức vụ hiện nay: Phó giám đốc Công ty; - Bạc lương đang hưởng: 1/2; mức lương: 12.681.000 đồng; Bảng lương: TKV 08.4; thời gian xếp lại mức lương đang hưởng: 01/7/2022. - Bạc lương mới: 2/2; mức lương 13.632.000 đồng; bảng lương 08.4; - Thời hạn nâng bậc lương mới: Từ 01/4/2024.
8	08/TVD-HĐQT	28/3/2024	Thông qua đề Chủ tịch HĐQT- Người đại diện phần vốn báo cáo TKV thông qua nội dung Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án khai thác hầm lò xuống sâu dưới mức -175 Mỏ than Vàng Danh. Giám đốc Công ty chỉ đạo các phòng ban chuyên môn bám các Ban đề TKV thông qua nội dung báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư trong tháng 4/2024 làm cơ sở trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.
9	09/TVD-HĐQT	04/4/2024	1. Thông qua dự kiến kết quả SXKD quý 1, thông qua Kế hoạch SXKD quý 2 năm 2024 của Công ty. Giám đốc Công ty chỉ đạo các đơn vị phòng ban liên quan bám, giải trình TKV và cơ quan quản lý nhà nước để sớm có Giấy phép khai thác lộ via 4-8A để Công ty triển khai thực hiện khai thác. Giao cho Giám đốc Công ty tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch theo các chỉ tiêu đã được HĐQT thông qua. Lưu ý kiểm tra, kiểm soát để quản lý công tác an toàn trong sản xuất; triển khai thực hiện các công tác về PCMB; bám, đôn đốc các công ty Lâm nghiệp để thu hồi công nợ; tiếp tục triển khai các thủ tục về ĐTXD ... báo cáo kết quả thực hiện về HĐQT. Tạm thông qua Kế hoạch sử dụng Quỹ khen thưởng, phúc lợi Công ty năm 2024, như sau: Tổng số : 106.314,0 triệu đồng, trong đó: (i) Quỹ khen thưởng : 76.429,2 triệu đồng: - Số dư quỹ năm 2023 chuyển sang: 13.401,2 triệu đồng - Trích lập từ lợi nhuận sau thuế năm 2023: 63.028 triệu đồng (ii) Quỹ phúc lợi : 29.884,8 triệu đồng: - Số dư quỹ năm 2023 chuyển sang: 3.064,8 triệu đồng - Trích lập từ lợi nhuận sau thuế năm 2023: 26.820 triệu đồng Hội đồng quản trị Công ty có trách nhiệm báo cáo và thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 về phân phối lợi nhuận năm 2023 và trích lập các quỹ. 2. Tạm thông qua kế hoạch lao động tiền lương, quỹ tiền lương người quản lý, thù lao của các thành viên HĐQT, BKS Công ty năm 2024.

TT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
			3. Phê duyệt quỹ lương thực hiện năm 2023. HĐQT giao cho Giám đốc Công ty thực hiện chi trả lương cho người lao động đảm bảo theo quy định hiện hành và hướng dẫn của TKV. 4. HĐQT chưa phê duyệt đề án tái cơ cấu quản trị nội bộ Công ty cổ phần Than Vàng Danh - Vinacomin đến năm 2025. Giám đốc Công ty tổ chức chỉnh sửa theo ý kiến tham gia của HĐQT và xin ý kiến của Đảng ủy Công ty, hoàn thiện để báo cáo HĐQT xem xét phê duyệt Đề án trong phiên họp sau. 5. HĐQT chấp thuận hồ sơ dự thảo Quy chế quản lý công tác vật tư để xem xét thẩm định theo quy định. HĐQT thành lập Tổ chuyên gia để thẩm định hồ sơ (Thành viên độc lập HĐQT là Tổ trưởng; nhân sự khác do Thư ký HĐQT, P.VT đề xuất báo cáo Chủ tịch HĐQT ký Quyết định thành lập Tổ chuyên gia). HĐQT giao Tổ thẩm định xem xét, lập Báo cáo thẩm định, báo cáo HĐQT để xem xét phê duyệt Quy chế trong phiên họp sau. 6. Thông qua chương trình Đại hội và các tài liệu báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024. Thư ký Công ty, Người được ủy quyền công bố thông tin tổ chức thực hiện công bố thông tin về tài liệu ĐHCĐ theo quy định; Phối hợp cùng các phòng ban liên quan chuẩn bị đầy đủ các tài liệu và các điều kiện khác để việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông được diễn ra thuận lợi theo kế hoạch đã được HĐQT Công ty phê duyệt. 7. Thông qua báo cáo về triển khai các văn bản quản lý của TKV gửi Công ty và Người ĐDPV của TKV.
10	10/TVD-HĐQT	23/4/2024	1. Phê duyệt Đề án tái cơ cấu quản trị nội bộ Công ty cổ phần Than Vàng Danh - Vinacomin đến năm 2025. 2. Thông qua thời gian, địa điểm tổ chức Đại hội và các tài liệu báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024. Thư ký Công ty, Người được ủy quyền công bố thông tin tổ chức thực hiện công bố thông tin về tài liệu ĐHCĐ theo quy định; Phối hợp cùng các phòng ban liên quan chuẩn bị đầy đủ các tài liệu và các điều kiện khác để việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông được diễn ra thuận lợi theo kế hoạch đã được HĐQT Công ty phê duyệt. 3. Thông qua Báo cáo của Giám đốc về công tác chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. 4. Thông qua đề Chủ tịch HĐQT, Người đại diện phần vốn báo cáo TKV kết quả giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động của Công ty năm 2023. 5. Thông qua báo cáo về triển khai các văn bản quản lý của

TT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
			TKV gửi Công ty, Người ĐDPV của TKV và một số công tác quản lý khác: - Triển khai các văn bản quản lý của TKV. - Đối với công tác quản lý đất đai: Giám đốc công ty chỉ đạo các đơn vị phòng ban liên quan tuân thủ chế độ báo cáo định kỳ theo tháng về quá trình triển khai các thủ tục tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về đất đai về TKV đảm bảo đúng quy định, đồng thời gửi báo cáo về HĐQT để giám sát và phối hợp chỉ đạo. - Liên quan đến vấn đề bổ sung ngành nghề kinh doanh: là nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (quy định tại Điều lệ Công ty) và phải báo cáo TKV xin ý kiến trước khi biểu quyết tại ĐHCĐ (theo Quy chế người đại diện ban hành theo Quyết định số 2338/QĐ-TKV ngày 31/12/2020 của TKV), do đó đề nghị Giám đốc Công ty chỉ đạo các phòng ban tham mưu thực hiện theo quy trình trên, báo cáo HĐQT.
11	11/TVD-HĐQT	07/5/2024	1. Chủ tịch HĐQT, Người đại diện phần vốn của TKV tại Công ty triển khai một số nội dung về công tác quản lý. 2. Thông qua nội dung dự án và điều chỉnh chuyển bước kế hoạch ĐTXD năm 2024, dự án Đầu tư thiết bị phục vụ đào lò năm 2024. (i) Thông qua dự án đầu tư thiết bị phục vụ đào lò năm 2024. (ii) Điều chỉnh chuyển bước từ kế hoạch dự phòng lên kế hoạch chính thức (dự án khởi Công mới) đối với dự án Đầu tư thiết bị phục vụ đào lò năm 2024. 3. Thông qua nội dung dự án và điều chỉnh chuyển bước kế hoạch ĐTXD năm 2024, dự án Đầu tư thiết bị duy trì sản xuất năm 2024 (i) Thông qua dự án đầu tư thiết bị duy trì sản xuất năm 2024. (ii) Điều chỉnh chuyển bước từ kế hoạch dự phòng lên kế hoạch chính thức (dự án khởi Công mới) đối với dự án Đầu tư thiết bị duy trì sản xuất năm 2024. 4. HĐQT chưa thông qua nội dung chuẩn bị Dự án đầu tư thiết bị nâng cao năng lực sản xuất theo hồ sơ Giám đốc Công ty trình. Giám đốc Công ty chỉ đạo: (1) Các phòng phối hợp với đơn vị tư vấn chỉnh sửa để nội dung Dự án đầu tư thiết bị nâng cao năng lực sản xuất phù hợp với tên và mục tiêu của dự án, sớm báo cáo HĐQT xem xét để báo cáo TKV theo quy định; (2) Khẩn trương hoàn thành công tác chuẩn bị các dự án đầu tư thiết bị nhóm C còn lại, báo cáo HĐQT xem xét để triển khai theo kế hoạch.

TT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
			5. Phê duyệt quy chế quản lý công tác vật tư trong Công ty cổ phần than Vàng Danh – Vinacomin. 6. Phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2024 - Công ty Cổ phần Than Vàng Danh – Vinacomin. Giám đốc Công ty tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch SXKD đảm bảo khối lượng, chất lượng và tiến độ kế hoạch vì mục tiêu An toàn - Đổi mới - Phát triển - Hiệu quả. 7. Phê duyệt Kế hoạch sử dụng Quỹ khen thưởng, phúc lợi Công ty năm 2024. 8. Thông qua kế hoạch huy động vốn, định mức tín dụng ngắn hạn bình quân và một số chỉ tiêu tài chính năm 2024 9. Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để nhận cổ tức năm 2023. Giám đốc Công ty ký Thông báo về ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ tức và thực hiện chi trả cổ tức theo đúng quy định của pháp luật, công bố thông tin theo quy định.
12	12/TVD-HĐQT	24/5/2024	Thông qua đề Người đại diện phần vốn báo cáo TKV xem xét bổ sung kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2024.
13	13/TVD-HĐQT	04/6/2024	Thông qua chủ trương và Phương án triển khai quy trình xem xét bổ nhiệm Quản đốc Phân xưởng KT4. Giám đốc Công ty chỉ đạo phòng TCLĐ và đơn vị phối hợp với Đảng ủy Công ty triển khai lấy phiếu tín nhiệm theo quy trình bổ nhiệm cán bộ theo Phương án; báo cáo Đảng ủy, HĐQT Công ty kết quả thực hiện quy trình theo quy định.
14	14/TVD-HĐQT	12/6/2024	1. Thông qua kết quả thực hiện quy trình xem xét bổ nhiệm cán bộ để Giám đốc Công ty quyết định bổ nhiệm chức vụ Quản đốc phân xưởng KT4 đối với ông Phạm Duy Điệp – Phó quản đốc phân xưởng KT4 2. Thông qua dự án nâng cao năng lực vận tải phục vụ sản xuất giếng nghiêng và phê duyệt điều chỉnh, chuyển bước kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2024 3. Đồng ý để các cán bộ có tên sau đi tham quan, du lịch nước ngoài. Các cá nhân có trách nhiệm chấp hành đúng các quy định về xuất, nhập cảnh của Việt Nam, các quy định về đi nước ngoài của Công ty, TKV, pháp luật của nước đến và báo cáo kết quả chuyến đi theo quy định.
15	15/TVD-HĐQT	01/7/2024	1. Thông qua dự kiến kết quả SXKD 06 tháng đầu năm 2024, Kế hoạch SXKD quý 3 năm 2024 của Công ty. 2. Về nội dung trình HĐQT về Biểu trưng của Công ty: Để biểu trưng Công ty sử dụng chính thức, Giám đốc Công ty chỉ đạo các phòng ban liên quan làm thủ tục đăng ký bản quyền với cơ quan quản lý nhà nước sau đó mới trình HĐQT xem xét báo cáo ĐHCĐ thường niên gần nhất

TT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
			thông qua để điều chỉnh, bổ sung trong nội dung Điều lệ Công ty. 3. Thông qua phương án kỹ thuật, TKTC (phương án thi công)- Dự toán Quan trắc địa chất thủy văn, đánh giá điều kiện địa chất thủy văn khu Cánh Gà, Công ty Cổ phần Than Vàng Danh – Vinacomin. 4. Thông qua để Chủ tịch HĐQT- Người đại diện phần vốn báo cáo TKV xem xét thông qua chuyển bước kế hoạch ĐTXD năm 2024, dự án đầu tư tự động hoá, giám sát trạm phân phối 6kV hầm lò. 5. Thông qua báo cáo của Giám đốc Công ty về công tác chuẩn bị đầu tư dự án khai thác hầm lò xuống sâu dưới mức -175, mỏ Vàng Danh.
16	16/TVD-HĐQT	19/7/2024	1. Thông qua báo cáo của Giám đốc Công ty về thực hiện kế hoạch đầu tư năm 2024; Ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch HĐQT kiểm tra sản xuất, chống mưa bão. 2. Thông qua để Chủ tịch HĐQT- Người đại diện phần vốn báo cáo TKV xem xét thông qua dự án và chuyển bước kế hoạch ĐTXD năm 2024, dự án đầu tư thiết bị nâng cao năng lực sản xuất. 3. Bổ sung kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2024 dự án đầu tư thiết bị phục vụ an toàn và nâng cao điều kiện làm việc trong hầm lò.
17	17/TVD-HĐQT	14/8/2024	1. Thông qua chủ trương và Phương án triển khai quy trình xem xét bổ nhiệm Quản đốc Phân xưởng CGXD 2. Thông qua Phương án nhân sự điều động và bổ nhiệm giữ chức vụ quản đốc phân xưởng KT4: Điều động bổ nhiệm giữ chức vụ quản đốc phân xưởng KT4 đối với ông Nguyễn Văn Hà – Phó trưởng phòng KCM.
18	18/TVD-HĐQT	27/8/2024	1. Thông qua kết quả thực hiện quy trình xem xét bổ nhiệm cán bộ để Giám đốc Công ty quyết định bổ nhiệm chức vụ Quản đốc phân xưởng CGXD đối với ông Nguyễn Văn Đình – Phó quản đốc phân xưởng CGXD. 2. Thông qua báo cáo của Giám đốc Công ty về việc khắc phục tồn tại sau kiểm toán nhà nước về báo cáo tài chính năm 2023. 3. Thông qua dự kiến kết quả SXKD 08 tháng năm 2024, Kế hoạch SXKD tháng 9 năm 2024 của Công ty. 4. Thông qua báo cáo của Giám đốc Công ty về công tác quản lý đất đai. 5. Thông qua báo cáo của Giám đốc Công ty về điều chỉnh kế hoạch ĐTXD năm 2024 để báo cáo TKV.

TT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
			6. HĐQT chấp thuận hồ sơ đề cương, dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu lập báo cáo NCKT, báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án khai thác hầm lò xuống sâu dưới mức -175, mỏ than Vàng Danh để xem xét thẩm định theo quy định. 7. Thông qua báo cáo về triển khai các văn bản quản lý của TKV gửi Công ty và Người ĐDPV của TKV.
19	19/TVD-HĐQT	11/9/2024	Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Than Vàng Danh – Vinacomin xét Đơn đề nghị nghỉ điều hành để giải quyết chế độ hưu trí của đ/c Phạm Văn Minh – Giám đốc Công ty; rà soát, đánh giá các cán bộ lãnh đạo quản lý của Công ty để xem xét giao quyền chức danh Giám đốc Công ty, nhận nhiệm vụ thay đồng chí Phạm Văn Minh sau khi được nghỉ để giải quyết chế độ hưu trí
20	20/TVD-HĐQT	11/9/2024	Thông qua báo cáo của Giám đốc Công ty về việc ảnh hưởng do mưa bão; Công ty cập nhật thêm dự trù thiệt hại, dự kiến tiến độ khắc phục. Đối với Phương án khắc phục sự cố sau cơn bão số 3, Công ty cần bổ sung hiện trạng về các khu vực sự cố và định hướng giải pháp khắc phục; mỗi công việc triển khai khắc phục sự cố, Công ty cần lập Biện pháp chi tiết để tổ chức thi công, có các giải pháp kỹ thuật-an toàn; nhu cầu vật tư, thiết bị, nhân lực; dự kiến tiến độ thực hiện.
21	21/TVD-HĐQT	16/9/2024	1. HĐQT thống nhất thông qua tạm đình chỉ công tác Giám đốc Công ty cổ phần Than Vàng Danh-Vinacomin đối với ông Phạm Văn Minh. Thời gian kể từ ngày 16/9/2024 đến khi có quyết định mới. Ông Phạm Văn Minh vẫn là Thành viên HĐQT Công ty thực hiện chức năng, nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty. Nhiệm vụ cụ thể do HĐQT Công ty phân công; 2. Hội đồng quản trị Công ty nhất trí thông qua việc giao ông Nguyễn Văn Dũng - Ủy viên BCH Đảng bộ, Phó giám đốc Công ty đảm nhận vị trí Quyền Giám đốc Công ty và là Người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Than Vàng Danh- Vinacomin, được quy định tại Điều 14 Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13. Thời gian kể từ ngày 16/9/2024 đến khi có quyết định mới. 3. Ông Nguyễn Văn Dũng: nhận bàn giao công việc từ ông Phạm Văn Minh theo quy định của pháp luật; Phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong Ban lãnh đạo điều hành để phát huy năng lực nội bộ, chỉ đạo triển khai hiệu quả các nhiệm vụ của công ty.
22	22/TVD-HĐQT	16/9/2024	1. Thông qua báo cáo của Giám đốc Công ty về việc khắc

TT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
			phục sự cố và khôi phục tổ chức sản xuất của Công ty. 2. Thông qua việc phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT Công ty (điều chỉnh). 3. Thông qua Phương án bổ nhiệm lại chức vụ Quản đốc Phân xưởng Cơ điện lò theo nội dung Tờ trình của Giám đốc Công ty. 4. Xem xét chủ trương hướng dẫn, đào tạo làm Người phụ trách quản trị, Thư ký Công ty.
23	23/TVD-HĐQT	24/9/2024	1. Xem xét thông qua chủ trương, cơ chế để lựa chọn nhà thầu tham gia khắc phục hậu quả của cơn bão số 3 và mưa lũ sau bão: 1.1. HĐQT thống nhất thông qua chủ trương để Giám đốc Công ty tổ chức chỉ định thầu để lựa chọn nhà thầu thực hiện các gói thầu công việc cấp bách cần thực hiện để khắc phục ngay hoặc để xử lý kịp thời hậu quả do thiên tai, sự cố hoặc sự kiện bất khả kháng, được quy định tại Khoản 1 Điều 23 Luật đấu thầu năm 2023; Khoản 2 Điều 78 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ và các văn bản chỉ đạo/ hướng dẫn của Trung ương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành khi xảy ra cơn bão số 3; 1.2. HĐQT giao cho Giám đốc triển khai theo nội dung 1.1 trên. Một số yêu cầu khi tổ chức thực hiện: - Tổ chức rà soát tổng thể các công việc, phần việc cần thiết để tổ chức thực hiện nhằm khắc phục hậu quả sau bão, cân đối sử dụng lao động của Công ty để giải quyết việc làm cho người lao động, đảm bảo thu nhập. Những công việc nào, phần việc nào không thể tự làm thì mới thành lập gói thầu để thuê ngoài thực hiện. - Đối với các thiết bị cần đầu tư khắc phục sự cố và khôi phục sản xuất: chỉ đầu tư sau khi cân đối tình trạng thiết bị của Công ty sau sự cố, thiết bị đang được đầu tư theo các gói thầu/ dự án của kế hoạch đầu tư năm 2023-2024; - Chi phí tính toán trong các công việc khắc phục sự cố tính theo quy định/ hướng dẫn của TKV và các quy định hiện hành. Việc xác định giá gói thầu phải bảo đảm tuân thủ quy định tại Điều 16 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ. 1.3. Đối với những phần công việc/ gói thầu cần khắc phục hậu quả nhưng chưa đến mức cấp bách thì tổ chức thực hiện theo quy trình hiện hành. 2. Thông qua phương án tổng thể kỹ thuật sản xuất sau khi khắc phục sự cố xong. Phương án được bổ sung căn cứ theo hiện trạng, diễn biến khắc phục sự cố với mục tiêu trong tâm bơm thoát nước tháo khô hầm lò.

TT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
			3. Thông qua triển khai một số văn bản quản lý của TKV gửi Công ty.
24	24/TVD-HĐQT	04/10/2024	Gia hạn thời gian tạm đình chỉ công tác Giám đốc Công ty cổ phần Than Vàng Danh – Vinacomin đối với ông Phạm Văn Minh, thời gian kể từ ngày 05/10/2024 đến khi có Quyết định mới. Ông Phạm Văn Minh vẫn là Thành viên HĐQT Công ty thực hiện chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Quyết định số 1780/QĐ-TVD ngày 17/9/2024 của HĐQT Công ty.
25	25/TVD-HĐQT	11/10/2024	1. Phê duyệt Quy hoạch chức danh cán bộ lãnh đạo Công ty Cổ phần Than Vàng Danh – Vinacomin giai đoạn 2020-2025 và giai đoạn 2025-2030 (sau rà soát, bổ sung). 2. HĐQT chấp thuận hồ sơ dự thảo Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng, Quy chế quản lý công tác Đào tạo – Bồi dưỡng, Quy chế quản trị chi phí sản xuất kinh doanh, Quy chế Giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động của Công ty Cổ phần Than Vàng Danh – Vinacomin để xem xét thẩm định theo quy định. 3. Thông qua báo cáo của Giám đốc Công ty về tiến độ, kế hoạch khắc phục sự cố và kết quả sơ bộ điều tra sự cố ngập nước do ảnh hưởng của Bão số 3. 4. Thông qua dự kiến kết quả SXKD quý 3, 09 tháng, thông qua Kế hoạch SXKD quý 4 năm 2024 của Công ty. 5. Thống nhất để Người đại diện phần vốn báo cáo TKV thông qua kế hoạch ĐTXD năm 2025, thông qua nội dung các số liệu báo cáo kỳ quý 3, 09 tháng năm 2024 gửi TKV
26.	26/TVD-HĐQT	11/10/2024	Phê duyệt đề cương, dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu lập Báo cáo NCKT, báo cáo ĐTM dự án khai thác hầm lò xuống sâu dưới mức -175 Giếng Vàng Danh.
27	27/TVD-HĐQT	29/10/2024	1. Xem xét thông qua công tác cán bộ của Công ty: 1.1. HĐQT thông qua việc ông Phạm Văn Minh thôi là người đại diện cổ đông TKV tại Công ty; chấp thuận đơn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT đối với ông Phạm Văn Minh để báo cáo Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua. Trong thời gian kể từ ngày HĐQT nhận được đơn xin từ nhiệm đến ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông, ông Phạm Văn Minh vẫn là thành viên HĐQT, có trách nhiệm, quyền hạn theo quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. 1.2. HĐQT Quyết định để ông Phạm Văn Minh –

TT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
			Giám đốc Công ty cổ phần Than Vàng Danh – Vinacomin nghỉ hưu trước tuổi kể từ ngày 01/11/2024 theo nguyện vọng cá nhân. 1.3. HĐQT Quyết định tiếp tục giao quyền Giám đốc Công ty Cổ phần Than Vàng Danh – Vinacomin đối với ông Nguyễn Văn Dũng, Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ, Phó Giám đốc Công ty cho đến khi kiện toàn xong nhân sự Giám đốc Công ty cổ phần Than Vàng Danh – Vinacomin. 2. Thi hành kỷ luật đối với cán bộ của Công ty: 2.1. HĐQT Quyết định thi hành kỷ luật lao động bằng hình thức Khiển trách đối với ông Trần Văn Thúc – Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Than Vàng Danh – Vinacomin do các tồn tại, khuyết điểm trong công tác quản lý an toàn lao động năm 2023, thời gian có hiệu lực từ 28/12/2023. 2.2. Nhắc nhở bằng văn bản và yêu cầu ông Vương Minh Thu – Phó giám đốc Công ty, ông Hồ Quốc – Phó giám đốc Công ty rút kinh nghiệm trong công tác (do liên đới trách nhiệm đến các tồn tại của Công ty trong công tác quản lý an toàn lao động năm 2023). 3. Thông qua kết quả thực hiện quy trình xem xét bổ nhiệm lại cán bộ để Giám đốc Công ty quyết định bổ nhiệm lại chức vụ Quản đốc phân xưởng Cơ điện lò. 4. Thông qua dự kiến kết quả SXKD tháng 10 năm 2024 của Công ty và báo cáo của Giám đốc Công ty về tiến độ, phương án khôi phục sản xuất của Giám đốc Công ty.
28	28/TVD-HĐQT	11/11/2024	HĐQT quyết định ban hành Hệ thống thang lương, bảng lương và chế độ phụ cấp lương của Công ty Cổ phần Than Vàng Danh-Vinacomin, thời gian hiệu lực từ ngày 01/7/2024.
29	29/TVD-HĐQT	14/11/2024	Thông qua Dự án đầu tư thiết bị nâng cao năng lực sản xuất và phê duyệt điều chỉnh, chuyển bước kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2024
30	30/TVD-HĐQT	26/11/2024	1. Phê duyệt Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng trong Công ty cổ phần Than Vàng Danh – Vinacomin. 2. Phê duyệt Quy chế Giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động Công ty cổ phần Than Vàng Danh - Vinacomin. 3. Phê duyệt Quy chế quản trị chi phí sản xuất kinh doanh trong Công ty Cổ phần Than Vàng Danh- Vinacomin. 4. Phê duyệt Quy chế Đào tạo – Bồi dưỡng trong Công ty Cổ phần Than Vàng Danh-Vinacomin.
31	31/TVD-HĐQT	26/11/2024	1. Thông qua Quy định luân chuyển cán bộ trong Công ty

TT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
			Cổ phần Than Vàng Danh-Vinacomin 2. Phê duyệt điều chỉnh tiền lương/thù lao của cán bộ năm 2023 3. Phê duyệt chi thưởng người quản lý công ty năm 2023. 4. Thông qua Phương án bổ nhiệm lại chức vụ Quản đốc Phân xưởng K2 và K12. 5. Thống nhất để Người đại diện phần vốn báo cáo TKV xem xét thông qua hồ sơ Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Dự án khai thác hầm lò xuống sâu dưới mức - 175, mỏ than Vàng Danh.
32	32/TVD-HĐQT	24/12/2024	1. Xem xét phê duyệt Kế hoạch SXKD năm 2024 điều chỉnh; Phê duyệt kế hoạch quản trị rủi ro năm 2025; thông qua dự kiến kết quả SXKD năm 2024, thông qua kế hoạch SXKD quý 1 năm 2025, tạm Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025. 1.1. Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024. 1.2. Chưa Phê duyệt Kế hoạch quản trị rủi ro năm 2025 đề nghị Giám đốc Công ty chỉnh sửa, hoàn thiện để trình HĐQT phê duyệt tại phiên họp sau. 1.3. Thông qua dự kiến kết quả SXKD năm 2024, Kế hoạch SXKD quý 1 năm 2025. 1.4. Tạm thông qua kế hoạch SXKD năm 2025. 2. Phê duyệt kế hoạch thuê ngoài một số công đoạn sản xuất năm 2025. 3. Thông qua kế hoạch thăm dò khảo sát năm 2025. 4. Thông qua đề Giám đốc Công ty quyết định thi hành kỷ luật cán bộ. 5. Thông qua kết quả thực hiện quy trình xem xét bổ nhiệm lại cán bộ để Giám đốc Công ty quyết định: a) Bổ nhiệm lại chức vụ Quản đốc phân xưởng K2 đối với ông Phạm Tiến Nhật. b) Bổ nhiệm lại chức vụ quản đốc phân xưởng K12 đối với ông Nguyễn Sỹ Hoà. 6. Phê duyệt Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2024 điều chỉnh; 7. Phê duyệt kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2025. 8. Thống nhất để Người đại diện phần vốn báo cáo TKV xem xét thông qua nội dung và điều chỉnh kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2024, đối với dự án đầu tư thiết bị duy trì lò chợ cơ giới hoá đồng bộ. 9. Thống nhất để Người đại diện phần vốn báo cáo TKV xem xét thông qua nội dung và điều chỉnh kế hoạch đầu tư

TT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
			xây dựng năm 2024, đối với dự án đầu tư hệ thống nạo vét bùn hầm lò. 10. Xem xét báo cáo của Giám đốc Công ty về kết quả điều tra sự cố của đoàn điều tra TKV. 11. Thông qua mẫu biểu báo cáo và Kế hoạch hoạt động của Người đại diện TKV tham gia HĐQT Công ty. 12. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2024; Chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2025.
33	33/TVD-HĐQT	24/12/2024	Thông qua Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025.

TẬP ĐOÀN CN THAN – KS VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN
THAN VÀNG DANH – VINACOMIN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 03/BC- ĐHCĐ

Uông Bí, ngày 24 tháng 04 năm 2025

BÁO CÁO

ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP NĂM 2024

Kính thưa: Các Quý vị cổ đông

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Than Vàng Danh – Vinacomin;

Căn cứ Quy chế hoạt động của HĐQT đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 23/4/2021;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐQT ngày 24/04/2025 của HĐQT Công ty Cổ phần Than Vàng Danh- Vinacomin.

Thực hiện chức trách nhiệm vụ Hội đồng quản trị giao, thành viên HĐQT độc lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024, như sau:

HĐQT Công ty đã làm việc với tinh thần trách nhiệm và minh bạch trong công tác quản trị, tuân thủ đúng các quy định đối với Công ty đại chúng. Các cuộc họp của HĐQT đã được triệu tập kịp thời và thực hiện theo các trình tự quy định tại Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Nội dung các cuộc họp đều được các thành viên HĐQT thảo luận, đánh giá đầy đủ và cẩn thận để đưa ra những định hướng và giải pháp đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty.

Các vấn đề liên quan đến kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng, công tác tổ chức, cán bộ và xây dựng quy chế quản lý đều được HĐQT xem xét, đánh giá trong các cuộc họp định kỳ.

Các quyết định của HĐQT tại các cuộc họp đều được HĐQT thông qua theo nguyên tắc đa số, biên bản cuộc họp được lập đầy đủ, có chữ ký của các thành viên HĐQT tham dự họp.

1. Cơ cấu tổ chức của HĐQT:

HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2023-2028, số lượng thành viên HĐQT gồm 05 thành viên, trong đó có 02 thành viên kiêm nhiệm chức vụ điều hành; 02 thành viên HĐQT không điều hành và 01 thành viên HĐQT độc lập, đảm bảo số lượng, cơ cấu phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, phù hợp theo quy định của pháp luật

Toàn bộ các thành viên HĐQT đều tham gia đầy đủ và tích cực vào các hoạt động hoạch định, kiểm soát tuân thủ, phản biện chiến lược, đảm bảo tốt các thông lệ quản trị công ty.

2. Về cơ chế vận hành hoạt động:

- Năm 2024, HĐQT đã tổ chức 33 phiên họp tập trung, trực tiếp. Các cuộc họp của HĐQT đã được triệu tập và thực hiện với lịch trình cụ thể, chuẩn bị tài liệu đầy đủ, tuân thủ quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật. Nội dung các cuộc họp được các thành viên HĐQT thảo luận, phản biện, đánh giá đầy đủ và cẩn trọng.

- Các vấn đề liên quan đến chiến lược, kế hoạch kinh doanh, tài chính, văn hóa doanh nghiệp, xây dựng hệ thống quản lý trong Công ty đều được thảo luận, kiểm soát một cách chặt chẽ giữa HĐQT và BDH.

- Các thay đổi về kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư, chiến lược mới đều được nghiên cứu độc lập, có cơ sở khoa học và phản biện giữa HĐQT và BDH.

3. Về kết quả công tác quản trị và giám sát:

- Về tổng thể, HĐQT đã thực hiện tốt vai trò của mình trong việc triển khai các kế hoạch, chủ trương, định hướng chiến lược do ĐHĐCĐ đề ra.

- HĐQT đã tuân thủ các quy định về quản trị công ty, triệu tập các cuộc họp định kỳ và bất thường nhằm kịp thời chỉ đạo, ban hành các quyết định phù hợp với tình hình thực tế.

- HĐQT đã thực hiện đúng vai trò, trách nhiệm trong việc chỉ đạo, hỗ trợ, giám sát BDH thực hiện các nội dung đã được ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, đồng thời hài hòa lợi ích của Công ty và các cổ đông.

- Thành viên HĐQT giữ chức danh trong BDH thường xuyên tham dự các cuộc họp định kỳ và bất thường của BDH. Các quyết định quan trọng của BDH đều được phân tích, phản biện và tham vấn từ các thành viên HĐQT / Chủ tịch HĐQT nhằm bảo đảm lợi ích của Công ty.

- Các thành viên HĐQT nhận diện một cách chủ động vai trò, trách nhiệm hỗ trợ đối với BDH và có sự chia sẻ kinh nghiệm, tương tác, trao đổi đối với BDH về nghiệp vụ quản trị Công ty.

4. Kết luận:

- HĐQT đã thực hiện đầy đủ chức năng đại diện của các chủ sở hữu trong việc giám sát hoạt động điều hành của Công ty, định hướng phù hợp và chỉ đạo kịp thời đảm bảo sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đạt được các chỉ tiêu do ĐHĐCĐ giao, trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

- Bên cạnh việc thực hiện chức năng quản lý, giám sát công tác điều hành của BDH, HĐQT đã phối hợp chặt chẽ với BDH tìm kiếm những giải pháp tháo gỡ khó khăn trong sản xuất kinh doanh năm 2024.

- Nhìn chung, năm 2024 Công ty đã chịu ảnh hưởng nặng nề từ cơn bão số 3 (bão Yagi) gây ra làm ngập lụt hầm bơm mức -175 Giếng Vàng Danh và mức -50 Giếng Cánh gà, Công ty phải dừng sản xuất để khắc phục sự cố, khôi phục sản xuất, mặt khác chịu ảnh hưởng rất lớn do giá nguyên nhiên vật liệu tăng cao, điều kiện khai thác ngày càng khó khăn, thủ tục cấp/gia hạn giấy phép thăm dò, khai thác, phê duyệt quy hoạch, chủ trương đầu tư, GPMB, thuê đất, ... ngày càng phức tạp, kéo dài làm chậm tiến độ thi công, sản lượng khai thác không đạt so với công suất GPKT; địa chất, lớp vỉa phức tạp, đá kẹp, phay phá, nhiều nước, áp lực mỏ lớn nhưng với tinh thần trách nhiệm cao, đoàn kết, hợp tác thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng,

HĐQT đã triển khai các giải pháp quyết liệt trong công tác giám sát, chỉ đạo BDH thực hiện các Nghị quyết ĐHCĐ, Nghị quyết HĐQT, mặc dù không hoàn thành kế hoạch ĐHCĐ giao tuy nhiên với tinh thần đoàn kết, kỷ luật và đồng tâm của HĐQT, Ban lãnh đạo điều hành Công ty và CBCNV Công ty đã vượt qua khó khăn để Công ty thực hiện kế hoạch SXKD năm 2024 có hiệu quả, đảm bảo lợi ích cho Công ty và cổ đông.

Nơi nhận:

- Cổ đông của Công ty (CBTT);
- Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát;
- Phòng CV (Đăng trên Website);
- Lưu VT, HĐQT.

THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP




Nguyễn Bá Quang

Số: 04/BC- ĐHCĐ

Uông Bí, ngày 24 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2025
Thông qua báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán

Kính thưa: Các Quý vị cổ đông

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Than Vàng Danh – Vinacomin;

Căn cứ Nghị quyết số 17 /NQ-HĐQT ngày 24/4/2024 của HĐQT Công ty Cổ phần Than Vàng Danh- Vinacomin.

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua (chi tiết xem trên website của Công ty).

Nội dung báo cáo tài chính như sau:

I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN :			ĐVT : đồng			
TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số dư đầu kỳ 01/01/2024	Số dư cuối kỳ 31/12/2024	SS 2024/ 2023	% tăng, giảm
I	Tài sản ngắn hạn :	100	1.156.014.789.371	1.402.508.003.519	121,32	21,32
1	Tiền và các khoản trương đương tiền	110	50.185.690.132	33.583.133.626	66,92	-33,08
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	0	0		
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	870.033.889.756	1.165.235.032.631	133,93	33,93
4	Hàng tồn kho	140	226.580.735.198	195.486.563.005	86,28	-13,72
5	Tài sản ngắn hạn khác	150	9.214.474.285	8.203.274.257	89,03	-10,97
II	Tài sản dài hạn	200	977.735.694.332	1.069.676.631.827	109,40	9,40
1	Các khoản phải thu dài hạn	210	45.901.842.921	49.412.768.753	107,65	7,65
2	Tài sản cố định (gồm cả CP XDCB dở dang)	220	737.242.303.572	823.022.321.825	111,64	11,64
5	Tài sản dài hạn khác	260	194.591.547.839	197.241.541.249	101,36	1,36
III	Tổng cộng tài sản	270	2.133.750.483.703	2.472.184.635.346	115,86	15,86

IV	Nợ phải trả	300	1.420.430.988.911	1.794.401.580.348	126,33	26,33
1	Nợ ngắn hạn	310	918.038.128.611	1.227.774.306.586	133,74	33,74
2	Nợ dài hạn	330	502.392.860.300	566.627.273.762	112,79	12,79
V	Vốn chủ sở hữu	400	713.319.494.792	677.783.054.998	95,02	-4,98
1	Vốn chủ sở hữu	410	713.319.494.792	677.783.054.998	95,02	-4,98
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411a	449.628.640.000	449.628.640.000	100,00	0,00
	- Thặng dư vốn cổ phần	412	-393.100.000	-393.100.000	100,00	0,00
	- Vốn khác của chủ sở hữu	414	351.818.182	351.818.182	100,00	0,00
	- Quỹ đầu tư phát triển	418	48.485.720.245	63.026.310.353	129,99	29,99
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	215.246.416.365	165.169.386.463	76,74	-23,26
	- Nguồn vốn đầu tư XDCB		0	0		
VI	Tổng cộng nguồn vốn		2.133.750.483.703	2.472.184.635.346	115,86	15,86

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2024	SS 2024/ 2023	% tăng, giảm
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	đồng	6.536.629.626.083	6.473.476.824.880	99,03	-0,97
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	đồng				
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	đồng	6.536.629.626.083	6.473.476.824.880	99,03	-0,97
4	Giá vốn hàng bán	đồng	6.064.655.948.550	6.084.858.851.212	100,33	0,33
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	đồng	471.973.677.533	388.617.973.668	82,34	-17,66
6	Doanh thu hoạt động tài chính	đồng	1.603.754.294	1.682.744.146	104,93	4,93
7	Chi phí tài chính	đồng	62.339.053.564	43.910.112.835	70,44	-29,56
8	Chi phí bán hàng	đồng	9.773.691.842	15.310.696.093	156,65	56,65
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	đồng	217.051.379.598	211.135.171.329	97,27	-2,73
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	đồng	184.413.306.823	119.944.737.557	65,04	-34,96
11	Thu nhập khác	đồng	1.147.590.852	3.512.195.957	306,05	206,05
12	Chi phí khác	đồng	2.717.813.490	2.545.465.397	93,66	-6,34
13	Lợi nhuận khác	đồng	-1.570.222.638	966.730.560	-61,57	-161,57

14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	đồng	182.843.084.185	120.911.468.117	66,13	-33,87
15	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	đồng	31.603.969.501	17.665.327.435	55,90	-44,10
16	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	đồng	7.219.776.617	7.917.269.503	109,66	9,66
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	đồng	144.019.338.067	95.328.871.179	66,19	-33,81
18	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/1 CP)	đồng	3.203	2.120	66,19	-33,81
19	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu (đồng/1 CP)	đồng	900	800	88,89	-11,11

III. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kỳ báo cáo 2023	Kỳ báo cáo 2024	SS 2024/ 2023	% tăng, giảm
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:					
	+ Hệ số thanh toán ngắn hạn = Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	lần	1,26	1,14	90,72	(9,28)
	+ Hệ số thanh toán nhanh = (Tài sản ngắn hạn-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	lần	1,01	0,98	97,10	(2,90)
2	Chỉ tiêu về cơ cấu nguồn vốn					
	+ Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	66,57	72,58	109,03	9,03
	+ Hệ số Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	lần	1,96	2,59	132,54	32,54
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động					
	+ Vòng quay hàng tồn kho = Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	vòng	21,00	28,83	137,29	37,29
	+ Vòng quay tổng tài sản = Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	vòng	2,70	2,81	104,04	4,04
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời					
	+ Hệ số LN sau thuế/Doanh thu thuần	%	2,20	1,47	66,84	(33,16)
	+ Hệ số LN sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	20,19	14,06	69,66	(30,34)
	+ Hệ số LN sau thuế/Tổng tài sản BQ	%	5,95	4,14	69,54	(30,46)
	+ Hệ số LN từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	2,82	1,85	65,68	(34,32)

IV. CHỈ TIÊU KHÁC

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2024
	Lương + thù lao của HĐQT, BSK và người quản lý Công ty (Có bảng chi tiết kèm theo)	đồng	4.909.410.000	3.854.400.000

Thay mặt HĐQT tôi xin trình trước Đại hội.

Nơi nhận:

- Cổ đông của Công ty (CBTT);
- Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát;
- Phòng CV (Đăng trên Wetsite);
- Lưu VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Dũng

TẬP ĐOÀN CN THAN-KS VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN
THAN VÀNG DANH – VINACOMIN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 05/BC- ĐHCĐ

Uông Bí, ngày 24 tháng 04 năm 2025

BÁO CÁO ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025
V/v Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ
và mức cổ tức năm 2024

Kính gửi: Quý vị cổ đông.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty; Quy chế quản lý tài chính của Công ty;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua;

Căn cứ kết quả hoạt động SXKD năm 2024 của Công ty CP Than Vàng Danh – Vinacomin (Số liệu báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC);

Căn cứ Công văn số 2043/TKV-KSNB ngày 11/04/2025 của Tập đoàn CN Than-KS Việt nam V/v tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐQT ngày 24/04/2025 của HĐQT Công ty Cổ phần Than Vàng Danh- Vinacomin.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội thông qua việc phân phối lợi nhuận, trả cổ tức và trích lập các quỹ như sau:

1. Lợi nhuận kế toán trước thuế phát sinh năm 2024 :120.911 tr.đ
 2. Thuế TNDN phải nộp năm 2024 :17.665 tr.đ
 3. Chi phí thuế TNDN hoãn lại hoàn nhập :7.917 tr.đ
 4. Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2024 (4=1-2-3) :95.329 tr.đ
 5. Lợi nhuận năm trước chuyển sang : 64.007 tr.đ
 6. Lợi nhuận năm trước do KT NN điều chỉnh tăng : 5.833 tr.đ
 7. Tổng LNST chưa PP đến hết năm 2024 (4+5+6) :165.169 tr.đ
 - 7.1. LNST phát sinh năm 2024 :95.329 tr.đ.
 - LN năm 2024 được PP: :95.329 tr.đ.
 - LN năm 2024 để lại năm sau :0
 - 7.2. LNST năm trước chuyển sang (TS thuế TNDN hoãn lại): 64.007 tr.đ
- Trong đó:
- TS thuế TNDN hoãn lại tiền cấp quyền khai thác khoáng sản: 63.513 tr.đ

- TS thuế TNDN hoãn lại do điều chỉnh chi phí các công trình môi trường sau kiểm tra thuế năm 2021+2022: 495 tr.đ.

7.2.1. LN hoàn nhập được PP từ nguồn năm trước chuyển sang: 7.917 tr.đ

Trong đó:

- Hoàn nhập tiền cấp quyền khai thác khoáng sản : 7.422 tr.đ

- Hoàn nhập chi phí của các CTMT sau KT thuế : 495 tr.đ

7.2.2. Số chuyển năm sau : 56.090 tr.đ

7.3. LN năm trước tăng do KTNN điều chỉnh năm 2023 : 5.833 tr.đ

- Số được PP : 5.833 tr.đ

8. Tổng số LN chưa PP chuyển năm sau : 56.090 tr.đ

9. Tổng số LNST năm 2024 được PP : 109.079 tr.đ

9.1. Chi trả cổ tức cho cổ đông theo tỷ lệ vốn góp (8%) : 35.970 tr.đ

9.2. Lợi nhuận còn lại được phân phối như sau:

a) Trích Quỹ đầu tư phát triển DN : 10.907 tr.đ (bằng 10% LN được PP).

b) Quỹ khen thưởng, phúc lợi 62.201 tr.đ

c) Quỹ thưởng BQLĐH Công ty : 0 tr.đ.

Mức trích quỹ khen thưởng, phúc lợi và quỹ thưởng Người quản lý Công ty nêu trên do TKV tạm đánh giá xếp loại doanh nghiệp (dự kiến loại C). Trường hợp khi TKV xếp loại doanh nghiệp năm 2024 của Công ty có sự thay đổi so với tạm xếp loại của Công ty, đề nghị Hội đồng cổ đông giao cho HĐQT công ty thực hiện điều chỉnh theo quy định, phù hợp với quyết định xếp loại doanh nghiệp năm 2024.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua. / *DUP*

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Ủy viên HĐQT, Ban Kiểm soát;
- Đăng tải CBTT (Website Công ty);
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Dũng

Số: 06/ BC- ĐHCĐ

Uông Bí, ngày 24 tháng 04 năm 2025

BÁO CÁO ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025
V/v kết quả chi trả thù lao, phụ cấp cho thành viên HĐQT, BKS Công ty năm 2024,
Kế hoạch chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS Công ty năm 2025

Kính gửi: Quý vị cổ đông.

Căn Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

Căn cứ Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 1/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.

Căn cứ Công văn 2043/TKV-KS ngày 11/04/2025 của Tập đoàn CN Than- KS Việt nam V/v tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 17 /NQ-HĐQT ngày 24/04/2025 của HĐQT Công ty Cổ phần Than Vàng Danh- Vinacomin.

Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả chi trả tiền lương, thù lao, phụ cấp cho thành viên HĐQT, BKS năm 2024, Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao, phụ cấp cho thành viên HĐQT, BKS năm 2025 như sau:

1. Mức chi trả thù lao, tiền lương, phụ cấp, tiền thưởng và các lợi ích khác đối với thành viên HĐQT, BKS năm 2024.

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và kết quả SXKD năm 2024 của Công ty; Mức tiền lương, thù lao, phụ cấp HĐQT, BKS, BGĐ Công ty năm 2024 được chi trả như sau:

TT	Chức danh quản lý	Số lượng (người)	Tiền thù lao (nghìn đồng/năm)	Phụ cấp (nghìn đồng/năm)	Tiền lương (nghìn đồng/năm)
1	Chủ tịch HĐQT	01	57.153,6		
2	Thành viên HĐQT	03	146.059,2		
3	Thành viên ĐL HĐQT	01		243.432	
4	Trưởng BKS	01			432.000
5	Thành viên BKS	02	97.372,8		
6	Giám đốc	01			468.000

TT	Chức danh quản lý	Số lượng (người)	Tiền thù lao (nghìn đồng/năm)	Phụ cấp (nghìn đồng/năm)	Tiền lương (nghìn đồng/năm)
7	Phó giám đốc	05			1.959.600
8	Kế toán trưởng	01			378.000
Tổng cộng			300.585,6	243.432	3.237.600

2. Kế hoạch chi trả thù lao, tiền lương, phụ cấp, tiền thưởng và các lợi ích khác đối với thành viên HĐQT, BKS năm 2025.

Về mức thù lao năm 2025, công ty thực hiện theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP; Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 Hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty cổ phần có vốn góp chi phối của Nhà nước; Quyết định số 1471/QĐ-TKV ngày 14/8/2024 về việc ban hành hướng dẫn các cơ chế trả lương và mức tiền lương theo vị trí việc làm áp dụng trong nội bộ TKV; Theo đó mức tiền lương của Người quản lý doanh nghiệp của Công ty được xếp vào (Nhóm I-Hạng I) trong bảng Phụ lục 04 của Quyết định; Tiền thù lao, phụ cấp cho thành viên HĐQT, Thành viên ĐL HĐQT, BKS kiêm nhiệm sẽ được quyết toán và hưởng tối đa bằng 20% mức tiền lương bình quân kế hoạch của chức danh quản lý chuyên trách tương ứng.

3. Đề xuất mức lương, thưởng, thù lao, phụ cấp đối với thành viên HĐQT, BKS và cán bộ quản lý năm 2025:

(i) Nguồn tiền thưởng được trích từ lợi nhuận sau thuế của Công ty.

(ii) Mức trích cụ thể: (theo kết quả xếp loại doanh nghiệp A,B,C) làm căn cứ trích lập các quỹ thực hiện theo quy định tại Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ:

- Công ty xếp loại A: được trích 1,5 tháng tiền lương, thù lao thực hiện của viên chức;
- Công ty xếp loại B: được trích 1,0 tháng tiền lương, thù lao thực hiện của viên chức;
- Công ty xếp loại C: không được trích tiền thưởng.

(iii) Cách xác định mức trích cho 01 tháng như sau: Căn cứ quỹ tiền lương đối với viên chức quản lý chuyên trách chia (:) cho 12 tháng.

Công ty xây dựng mức thù lao, phụ cấp và tiền lương sẽ trả cho các thành viên HĐQT, BKS và người quản lý Công ty năm 2025 cụ thể:

TT	Chức danh quản lý	Số lượng (người)	Tiền thù lao (nghìn đồng/năm)	Phụ cấp (nghìn đồng/năm)	Tiền lương (nghìn đồng/năm)
1	Chủ tịch HĐQT	01	10.800 (Tính 02 tháng)		540.000
2	Thành viên HĐQT	03	165.600		
3	Thành viên HĐQT độc lập	01		276.000	
4	Trưởng BKS	01			576.000

TT	Chức danh quản lý	Số lượng (người)	Tiền thù lao (nghìn đồng/năm)	Phụ cấp (nghìn đồng/năm)	Tiền lương (nghìn đồng/năm)
5	Thành viên BKS	02	110.400		
6	Giám đốc	01			624.000
7	Phó giám đốc	05			1.748.000
8	Kế toán trưởng	01			504.000
Tổng cộng			286.800	276.000	3.992.000

Hàng tháng các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát được tạm ứng 80% mức tiền lương, thù lao kế hoạch;

Thay mặt HĐQT tôi xin trình trước Đại hội. *DND*

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty;
- Các thành viên HĐQT, BKS;
- Đăng trên Website;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Dũng

Uông Bí, ngày 24 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025
V/v thông qua đề xuất mức cổ tức năm 2025

Kính gửi: Quý vị cổ đông Công ty CP Than Vàng Danh- Vinacomin.

Căn Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

Căn cứ Công văn số 2043/TKV-KS ngày 11/04/2025 của Tập đoàn CN Than- KS Việt nam V/v tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐQT ngày 24/4/2025 của HĐQT Công ty Cổ phần Than Vàng Danh- Vinacomin.

Căn cứ vào kế hoạch phối hợp kinh doanh năm 2025 với Tập đoàn TKV, Công ty đã đặt ra các giải pháp và cơ chế phù hợp để phấn đấu hoàn thành mục tiêu kế hoạch phối hợp sản xuất kinh doanh Tập đoàn giao, cụ thể:

Năm 2025 Công ty xây dựng kế hoạch: Sản xuất 4,195 triệu tấn than nguyên khai; tiêu thụ 3,666 triệu tấn than sạch; doanh thu 6.686 tỷ đồng; lợi nhuận dự kiến là 85,4 tỷ đồng.

Trên cơ sở thực tế đó, Công ty xin đề xuất kế hoạch cổ tức năm 2025 dự kiến: $\geq 5\%$

Mức chi trả cổ tức thực tế năm 2025 sẽ được biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 trên cơ sở kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025.

Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo Đại hội./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty;
- Các thành viên HĐQT, BKS;
- Đăng trên Website;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Dũng

Số: 08/ BC- ĐHCĐ

Uông Bí, ngày 24 tháng 04 năm 2025

BÁO CÁO
Về việc thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa
Công ty với doanh nghiệp và người có liên quan trong năm 2025

Kính gửi: - Các Quý vị cổ đông;
- Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Than Vàng Danh.

Căn cứ điều 167 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ khoản 3 điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ “Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán”;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Than Vàng Danh - Vinacomin đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 23/4/2021.

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐQT ngày 24/04/2025 của HĐQT Công ty Cổ phần Than Vàng Danh- Vinacomin.

Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông của Công ty về kết quả các giao dịch giữa Công ty với cổ đông lớn và những doanh nghiệp có người liên quan trong năm 2024. Đồng thời đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thực hiện các giao dịch giữa Công ty với cổ đông lớn và những doanh nghiệp có người liên quan trong năm 2025, cụ thể như sau:

Báo cáo kết quả về các giao dịch giữa Công ty với cổ đông lớn và những người có liên quan năm 2024:

Trong năm 2024 Đại hội đồng cổ đông thường niên đã chấp thuận các hợp đồng, giao dịch phát sinh giữa Công ty cổ phần Vàng Danh - Vinacomin với các doanh nghiệp và người liên quan”. Theo đó Công ty có các hợp đồng phát sinh là:

- Mua bán than theo Hợp đồng phối hợp kinh doanh với Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam, tỷ lệ giao dịch (giá trị giao dịch/ tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp căn cứ trên báo cáo tài chính năm gần nhất):

$$6.473.476.824.880/ 2.472.184.635.346 = 261,85\%.$$

1. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua các giao dịch giữa Công ty với cổ đông lớn và những người có liên quan năm 2025 như sau:

Hiện nay ông Nguyễn Văn Dũng- Người đại diện phần vốn của TKV tại Công ty đang tham gia vào HĐQT và giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty;

Như vậy, Tập đoàn Công nghiệp Than- Khoáng sản Việt nam, các Công ty trực thuộc TKV và một số Công ty CP do TKV nắm cổ phần chi phối có liên quan theo

quy định tại khoản 2 Điều 167 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và khoản 3 Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ “Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán” và Điều 15 - Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Than Vàng Danh - Vinacomin đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 23/4/2021.

Hội đồng quản trị đề nghị các quý vị cổ đông xem xét thông qua chủ trương để Công ty ký và thực hiện các hợp đồng, giao dịch (phát sinh nếu có) giữa Công ty Cổ phần Than Vàng Danh - Vinacomin với các doanh nghiệp và người có liên quan theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức, hoạt động của Công ty, cụ thể như sau:

TT	Tên doanh nghiệp/ Người có liên quan	Địa chỉ, Mã số thuế	Lĩnh vực giao kết	Giá trị ký Hợp đồng, giao dịch
1	Tập đoàn Công nghiệp Than- Khoáng sản Việt nam; Các Công ty trực thuộc TKV và một số Công ty CP do TKV nắm cổ phần chi phối.	Số: 03 - Dương Đình Nghệ, Cầu Giấy, Hà Nội MST: 5700100256	Theo danh mục ngành nghề kinh doanh trong giấy phép kinh doanh của các Công ty.	Giá trị của các hợp đồng và giao dịch từ 35% tổng giá trị tài sản Công ty được ghi trong báo cáo tài chính tại thời điểm gần nhất

Hội đồng quản trị kính đề nghị các Quý vị cổ đông của Công ty xem xét thông qua và giao cho Giám đốc điều hành Công ty ký kết, tổ chức thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các doanh nghiệp và Người có liên quan nêu trên theo đúng quy định của Pháp luật. Về thời hạn thực hiện các hợp đồng, giao dịch kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến khi có thay đổi khác.

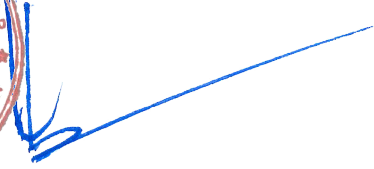
Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Than Vàng Danh - Vinacomin trân trọng đề nghị Đại hội đồng cổ đông của Công ty xem xét thông qua nội dung trên để Công ty thực hiện theo quy định./ 

Nơi nhận:

- Các cổ đông của Công ty;
- Các thành viên HĐQT, BKS;
- (đăng Website)
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**




Nguyễn Văn Dũng

Uông Bí, ngày 24 tháng 04 năm 2025

BÁO CÁO ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025
V/v thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty

Kính gửi: Quý vị cổ đông Công ty CP Than Vàng Danh- Vinacomin.

Căn Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

Căn cứ Công văn số 2043/TKV-KS ngày 14/04/2025 của Tập đoàn CN Than- KS Việt nam V/v tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết 17 /NQ-HĐQT ngày 24/04./2025 của HĐQT Công ty Cổ phần Than Vàng Danh- Vinacomin.

Căn cứ vào nhu cầu phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty, HĐQT báo cáo Đại hội đồng cổ đông như sau:

Hiện nay Công ty đang tự thực hiện kiểm định kỹ thuật an toàn lao động máy, thiết bị, vật tư của Công ty có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động đã được Bộ Công thương cấp phép kiểm định. Đối tượng kiểm định: Cột chống thủy lực.

Theo quy định thì nội dung này phải được quy định ngành nghề hoạt động, kinh doanh.

Do đó Công ty đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua sửa đổi điều lệ tổ chức và hoạt động, cụ thể như sau:

- Bổ sung ngành nghề kinh doanh:
- + Mã ngành: 7120;
- + Tên ngành: kiểm tra và phân tích kỹ thuật.

Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo Đại hội./ *ĐVP*

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty;
- Các thành viên HĐQT, BKS;
- Đăng trên Website;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Dũng

Số:10/BC- ĐHCĐ

Uông Bí, ngày 24 tháng năm 2025

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
Về việc giám sát hoạt động quản lý điều hành của HĐQT và BGĐ
Công ty và thẩm định báo cáo tài chính Công ty năm 2024

Kính gửi: - Các Quý vị cổ đông;
- Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Than Vàng Danh.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59 ngày 17/6/2020. Luật này đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 2021;

Căn cứ điều lệ tổ chức hoạt động và phương án SXKD năm 2024 của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 22 tháng 4 năm 2024;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 sau kiểm toán của Công ty;

Căn cứ các văn bản Quản lý điều hành của HĐQT và Ban giám đốc Công ty.

Căn cứ quy định hiện hành về quyền, nghĩa vụ của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Ban kiểm soát Công ty xin báo cáo trước đại hội kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty như sau:

PHẦN 1

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trong năm 2024, Ban kiểm soát công ty đã thực hiện quyền và nhiệm vụ của mình theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

Giám sát hoạt động điều hành của HĐQT, thông qua việc thực thi các văn bản quản lý của Nhà nước, Tập đoàn, Điều lệ của Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông.

Giám sát Ban giám đốc điều hành và cán bộ quản lý Công ty thông qua việc thực hiện hợp đồng phối hợp kinh doanh giữa Giám đốc Công ty với Tập đoàn, việc thực hiện triển khai các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, các văn bản quản lý khác của Nhà nước và Tập đoàn.

Kiểm soát việc xây dựng, tổ chức thực hiện các văn bản quản lý nội bộ để đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty. Giám sát việc thực thi pháp luật và công bố thông tin của Công ty theo quy định.

Thẩm định Báo cáo tài chính quý, năm; Báo cáo công tác điều hành của HĐQT và Ban giám đốc Công ty trình HĐQT TKV, Đại hội Cổ đông Công ty và các cơ quan quản

lý Nhà Nước. Kiểm tra độ tin cậy của số liệu báo cáo tài chính (bao gồm tài sản, công nợ, vốn, doanh thu, chi phí, lợi nhuận, thuế nộp cho nhà nước); thông tin kinh tế và các báo cáo khác của Công ty.

Giám sát tình khả thi và tình hình thực hiện các dự án đầu tư xây dựng cơ bản
Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh của Công ty; mức độ hoàn thành các mục tiêu và chỉ tiêu kế hoạch theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị Công ty, trong đó chủ yếu là chỉ tiêu về tỷ suất lợi nhuận trên vốn cổ phần, tình hình sử dụng lợi nhuận sau thuế; tình hình sử dụng các quỹ của Công ty.

Giám sát việc phối hợp lãnh đạo Công ty thông qua Nghị quyết liên tịch giữa Đảng ủy, Công đoàn, Đoàn thanh niên với HĐQT và Ban giám đốc.

Giám sát các đơn vị trong nội bộ Công ty trong việc thực hiện các quy định, quy chế nội bộ của Công ty; quy chế quản lý các chi phí trong nội bộ Công ty.

Giám sát các đơn vị trong nội bộ Công ty trong việc thực hiện hợp đồng lao động, Quy chế lương; việc trả lương cho người lao động; việc chi trả tiền thưởng, thực hiện quyền lợi về phúc lợi; chế độ trợ cấp thôi việc, mất việc từ Quỹ dự phòng về trợ cấp mất việc làm(nếu có) và các quyền lợi khác của người lao động.

Xem xét đến tính hợp lý của việc huy động, phân phối và sử dụng các nguồn lực như Tài sản, vật tư, tiền vốn, tuyển dụng và chế độ của người lao động.

Giám sát Ban giám đốc Công ty trong việc thực thi những kiến nghị của cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và hệ thống kiểm soát nội bộ...

Đề xuất để lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập, kết quả công tác kiểm toán độc lập và các ý kiến phản hồi của Ban Giám đốc Công ty.

Tham gia một số cuộc họp của HĐQT và Ban giám đốc(Khi được mời họp) với tinh thần trách nhiệm, xây dựng và hợp tác; Trao đổi tham gia ý kiến thẳng thắn, trung thực, khách quan với HĐQT và Ban giám đốc Công ty

Thường xuyên giữ mối liên lạc giữa các thành viên trong Ban kiểm soát, giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban lãnh đạo Công ty và các cổ đông.

Thực hiện quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông.

PHẦN 2

KẾT QUẢ GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Về hoạt động quản lý điều hành của HĐQT Công ty:

Trong năm 2024 HĐQT đã thực hiện chức năng và nhiệm vụ của mình thông qua Quy chế hoạt động và ban hành các nghị quyết, Quy chế, Quyết định, Quy định và tổ chức kiểm tra phù hợp.

Thực hiện chỉ đạo Ban giám đốc điều hành và các bộ phận quản lý khác trong Công ty thực hiện nghiêm túc các Văn bản quản lý của Nhà nước, Tập đoàn và Công ty;

xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp, kịp thời với biến động các chỉ tiêu hàng kỳ và kế hoạch tài chính kèm theo đồng thời tổ chức thực hiện.

HĐQT đã chủ động xây dựng chiến lược phát triển Công ty năm 2024 và các năm tiếp theo. Quyết định cơ cấu tổ chức phù hợp, quy chế quản lý nội bộ và các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền. Xây dựng công tác đào tạo cán bộ phù hợp từng thời kỳ.

Thông qua hoạt động của HĐQT và việc sửa đổi, bổ sung các văn bản quản lý, kịp thời đã giúp cho việc quản trị và điều hành của Công ty trong năm đạt được hiệu quả tốt hơn.

Năm 2024 HĐQT đã tổ chức các cuộc họp lấy ý kiến tham gia và thông qua Nghị quyết bao gồm nội dung liên quan đến các lĩnh vực quản lý như :

Công tác tổ chức cán bộ; Công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản; Thông qua kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2024 điều chỉnh và kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2025;

Phê duyệt kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty;

Các văn bản quản lý của HĐQT ban hành đảm bảo phù hợp với điều kiện và thực tế sản xuất kinh doanh của Công ty cũng như quy định của TKV và Pháp luật Nhà nước.

2. Về công tác tổ chức thực hiện của Ban giám đốc Công ty :

Ban giám đốc Công ty trực tiếp điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo chức năng và nhiệm vụ được quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Tổ chức triển khai nghiêm túc các chỉ thị, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và hợp đồng phối hợp kinh doanh giữa Tập đoàn với Công ty.

Kịp thời đề xuất với HĐQT những giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý trong Công ty. Chủ động xây dựng và ban hành các văn bản quản lý theo thẩm quyền điều hành.

Chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh của toàn Công ty và trong từng đơn vị trong nội bộ Công ty;

Tích cực tuyên truyền vận động công nhân viên chức trong Công ty thực hiện tốt công tác môi trường, an sinh xã hội trên địa bàn và giữ gìn trật tự an toàn trong sản xuất

Trực tiếp thay mặt Công ty ký hợp đồng lao động, các hợp đồng vay và sử dụng vốn vay của Công ty; tình hình cung ứng, phân bổ tiền vốn, nguyên vật liệu, hàng hoá, lao động cho các đơn vị trong nội bộ Công ty trong quá trình hoạt động kinh doanh hoặc cung ứng dịch vụ; tình hình thực hiện các hợp đồng mua, bán tài sản và các hợp đồng kinh tế khác.

Thực hiện thỏa ước lao động và các hợp đồng lao động đã ký. Đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các cổ đông. Chỉ đạo điều hành các đơn vị trong nội bộ Công ty trong việc thực hiện hợp đồng lao động, Quy chế lương; việc trả lương cho người lao động; việc chi trả tiền thưởng, thực hiện quyền lợi về phúc lợi; chế độ trợ cấp thôi việc. mất việc từ Quỹ dự phòng về trợ cấp mất việc làm và các quyền lợi khác của người lao động, Được thực hiện phù hợp với Quy chế, Quy định của Công ty và các văn bản hướng dẫn của Tập

đoàn. Phát hiện kịp thời và có biện pháp xử lý những tồn tại, yếu kém trong hệ thống quản lý, điều hành hoạt động của Công ty.

Công tác quy hoạch và đào tạo, bồi dưỡng và bổ nhiệm cán bộ được thực hiện đúng quy trình; tuyển dụng lao động được thực hiện dân chủ, công khai và minh bạch.

Chủ động triển khai điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty hàng ngày, tuần, tháng, năm theo Luật doanh nghiệp, điều lệ Công ty và các văn bản Tập đoàn

Triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh bằng chính sách và các giải pháp đồng bộ từ Công ty đến các đơn vị phòng ban, phân xưởng kịp thời.

Tổ chức thực hiện công tác đầu tư xây dựng cơ bản theo phân cấp, quyết định đầu tư đúng thẩm quyền. Thực hiện công tác kiểm toán các dự án đầu tư xây dựng cơ bản đã hoàn thành phục vụ công tác quyết toán dự án đúng chế độ quy định.

Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty, hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật mà Nghị quyết đại hội cổ đông đã đề ra. (Số liệu đã được Báo cáo trước Đại hội)

Năm 2024 HĐQT và Ban giám đốc điều hành đã thực hiện tốt các chức năng và nhiệm vụ của mình, phối kết hợp lãnh đạo, quản lý và điều hành công ty thực hiện các mục tiêu mà Đại hội cổ đông đề ra; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước, với Tập đoàn. Bảo toàn và phát triển vốn, tạo sự ổn định cho các năm tiếp theo.

Thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Trung thành với lợi ích hợp pháp của Công ty và các Cổ đông. Không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty. Không lạm dụng địa vị, chức vụ và tài sản của Công ty để trục lợi cá nhân.

PHẦN 3

THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH CÔNG TY NĂM 2024

Ban kiểm soát Công ty thống nhất xác nhận số liệu tại báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty được thực hiện bởi Công ty TNHH AASC thực hiện.

Trong quá trình thực hiện công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty TNHH AASC Ban kiểm soát Công ty xét thấy phương pháp thực hiện kiểm toán, các chuẩn mực kiểm toán, kế toán và chế độ tài chính của Công ty áp dụng trong báo cáo tài chính năm 2024 đã đảm bảo đúng nguyên tắc, đúng chế độ quy định.

Báo cáo tài chính đã kiểm toán phản ánh minh bạch, trung thực và hợp lý tình hình tài chính vào thời điểm 31/12/2024, cũng như kết quả sản xuất kinh doanh và dòng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính được kết thúc cùng ngày.

Công tác hạch toán kế toán đảm bảo không có sai sót có tích chất trọng yếu, thời gian lập báo cáo tài chính qua các quý, năm đảm bảo đúng thời gian quy định, đúng mẫu biểu đăng ký hiện hành.

Công tác tổ chức bộ máy thống kê, kế toán thực hiện tập trung, phù hợp với quy trình tổ chức sản xuất kinh doanh và quản lý của Công ty.

Thực hiện chế độ sổ sách, chứng từ kế toán theo đúng quy định tại Quyết định số 200/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ tài chính và Thông tư 53/2016/TT-BTC ngày 21/3/2016 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp

Mở sổ sách và ghi chép số liệu kế toán rõ ràng, thống kê đầy đủ, lưu trữ chứng từ khoa học, đúng quy định.

Thực hiện công tác kiểm kê tài sản, tiền mặt tồn quỹ, hàng hóa vật tư, thành phẩm tồn kho, công nợ phải thu, phải trả tại thời điểm kết thúc niên độ kế toán đúng với hướng dẫn của Tập đoàn.

Thực hiện đảm bảo các quy định về quản lý tài chính, các khoản thu, chi được hạch toán đầy đủ và đúng chế độ;

Công ty đã chủ động cân đối các nguồn lực tài chính phục vụ sản xuất kinh doanh hợp lý, các chỉ tiêu tài chính lành mạnh, thực hiện tốt nghĩa vụ với Ngân sách Nhà Nước đầy đủ và kịp thời;

Công tác thống kê được theo dõi ghi chép cập nhật tương đối kịp thời, đảm bảo phù hợp với quy trình tổ chức của Công ty;

Ban kiểm soát Công ty thống nhất với các số liệu cũng như nhận xét của kiểm toán viên đưa ra trong Báo cáo kiểm toán kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 của Công ty và đánh giá hiệu quả hoạt động của Công ty thông qua một số chỉ tiêu sau:

Về hình thức sở hữu vốn:

Vốn điều lệ : 449.628.640.000đ

Vốn Cổ phần Nhà nước: Do Tập đoàn TKV nắm giữ 66,83% bằng 300.487.430.000đ

Vốn của các cổ đông đóng góp : 33,17%.bằng 149.141.210.000 đồng.

Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn = 72,58% bằng 109% so năm 2023

Nợ phải trả / Vốn CSH = 2,59 lần Bằng 132,5% so năm 2023

Khả năng TT hiện thời (TSNH- hàng TK/Nợ NH) = 1,14 lần.

Tỷ số lợi nhuận sau thuế / tổng tài sản(ROA) đạt 4,14% .

Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / vốn CSH (ROE) đạt 24,37%.

Hệ số bảo toàn vốn đạt: 1,0 lần

Công ty chấp hành tốt chế độ chính sách và pháp luật Nhà Nước đặc biệt là công tác về tiền lương và các chế độ của người lao động. Các kiến nghị của Chủ sở hữu, kiểm toán, thanh tra và các cơ quan quản lý tài chính doanh nghiệp.

Ban kiểm soát Công ty thống nhất đánh giá chất lượng báo cáo tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 của Công ty Cổ phần than Vàng Danh-Vinacomin, đã đảm bảo đúng yêu cầu và mục tiêu Đại hội đồng cổ đông Công ty năm 2024 đề ra. Theo Thông tư 158/TT-BTC và Thông tư số 200/TT-BTC hướng dẫn đáng

giá hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp thì Công ty đủ tiêu chuẩn xếp loại A.(Chỉ tiêu lợi nhuận không đạt kế hoạch- tuy nhiên do điều kiện khách quan Công ty chịu ảnh hưởng con bão số 3 trong năm)

Năm 2024 các thành viên Ban kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ theo quy chế hoạt động một cách trung thực, cẩn trọng và khách quan nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa cho Công ty và các Cổ đông.

Tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ của Công ty, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và đạo đức nghề nghiệp trong việc thực hiện các quyền, nhiệm vụ được giao.

Trung thành với lợi ích của Công ty và các Cổ đông, không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty, không lạm dụng địa vị, chức vụ và tài sản của Công ty để trục lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức các nhân khác.

Năm 2024 Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ đơn thư khiếu nại, tố cáo nào từ các Cổ đông về tình hình hoạt động quản lý điều hành của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành và bộ phận quản lý khác trong Công ty.

Có được kết quả đó, ngoài sự cố gắng của mỗi thành viên trong ban còn có sự ủng hộ của, hỗ trợ, động viên của ban lãnh đạo Công ty, sự cộng tác của các Cổ đông và các phòng ban quản lý trong Công ty. Ban kiểm soát trân trọng cảm ơn sự phối kết hợp của các quý vị và hy vọng năm 2025 Ban kiểm soát Công ty sẽ tiếp tục nhận được sự ủng hộ và hợp tác của các quý vị để Ban hoàn thành nhiệm vụ tốt hơn.

PHẦN 4

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025

Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Giám sát sự tuân thủ pháp luật, Điều lệ của Công ty và các quy chế, quy định của công ty;

Giám sát tình hình tài chính, cân đối vốn và quản lý dòng tiền, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ; tình hình sử dụng, quản lý và bảo toàn vốn, tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh hàng tháng, quý;

Giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 được Đại hội cổ đông 2025 thông qua;Kiểm tra/giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 của các phòng ban, phân xưởng thông qua hệ thống báo cáo;

Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp trung thực của báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính hàng quý;

Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh, tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán , lập báo cáo tài chính;

Xem xét sổ sách kế toán, ghi chép kế toán, hồ sơ kế toán và các tài liệu khác của Công ty, công việc quản lý, điều hành hoạt động của các đơn vị trong công ty khi xét thấy cần thiết;

Phối hợp, kiểm tra, giám sát công tác kiểm toán nội bộ;

Giám sát việc thực hiện các khuyến nghị của các đoàn kiểm tra/ kiểm toán độc lập (nếu có)

Thực hiện các công việc khác của Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

Cập nhật chính sách quy định mới ban hành, tham gia các lớp đào tạo để nâng cao trình độ chuyên môn./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông của Công ty;
- Các thành viên HĐQT, BKS;
- (đăng Website)
- Lưu: VT, HĐQT.



Số: 11/ BC- ĐHCĐ

Uông Bí, ngày 24 tháng 04 năm 2025

BÁO CÁO ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025
V/v lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025

Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội thông qua.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Than Vàng Danh- Vinacomin được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Thực hiện chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát.

Ban kiểm soát Công ty xin báo cáo trước Đại hội về việc nhận hồ sơ năng lực và lựa chọn một số Công ty kiểm toán độc lập có đủ điều kiện Kiểm toán BCTC năm 2024 của Công ty như sau:

Đến ngày 12 tháng 3 năm 2025 Ban kiểm soát nhận được số hồ sơ giới thiệu năng lực nhằm tham gia công tác kiểm toán tài chính tại Công ty năm 2025, cụ thể như sau:

1. Công ty TNHH kiểm toán An Việt: địa chỉ: tầng 12 tòa nhà 167 Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.
2. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC: địa chỉ số 1, phố Lê Phụng Hiểu, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.
3. Công ty TNHH kiểm toán BDO: địa chỉ tầng 20, toà nhà ICON 4, số 243A Đê La Thành, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội.

Ban kiểm soát xét thấy các công ty trên là đơn vị kiểm toán có nhiều kinh nghiệm kiểm toán, có đủ năng lực cung cấp dịch vụ tư vấn tài chính và kiểm toán báo cáo tài chính và nội dung kiểm toán khác năm 2025 cho Công ty đảm bảo mọi quy định theo Nghị định số 17/2012/NĐ-CP của Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành Luật kiểm toán độc lập.

Ban kiểm soát đề nghị Quý vị cổ đông thông qua danh sách các đơn vị kiểm toán độc lập nêu trên và ủy quyền cho Công ty triển khai lựa chọn đơn vị độc lập trong danh sách thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty theo quy định pháp luật hiện hành.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Các cổ đông;
- Lưu: VT; BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Trần Thị Vân Anh

Số: 12/TTr-TVD

Uông Bí, ngày 24 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc đề xuất nhân sự tham gia ứng cử thành viên HĐQT giữa nhiệm kỳ (2023÷2028)

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Than Vàng Danh – Vinacomin tham gia Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Than Vàng Danh – Vinacomin;

Nghị quyết số 10/NQ-HĐQT ngày 07/03/2025 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Than Vàng Danh – Vinacomin về việc Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Căn cứ Thông báo số 584/TB-TVD ngày 08/04/2025 về việc đề cử, ứng cử để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023÷2028.

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐQT ngày 24/4/2025 của Hội đồng quản trị Công ty về đề xuất, giới thiệu nhân sự tham gia ứng cử thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2023-2028.

Tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 chúng ta tiến hành bầu cử 01 thành viên tham gia Hội đồng quản trị Công ty;

Đến thời điểm hiện tại, ngoài 01 ứng viên do Cổ đông TKV giới thiệu, không có đề xuất ứng cử, đề cử ứng viên để bầu bổ sung Thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2023÷2028;

Ban tổ chức Đại hội trân trọng báo cáo các Đại biểu cổ đông tham dự Đại hội danh sách ứng viên để bầu bổ sung 01 Thành viên HĐQT Công ty như sau:

Ông Trần Văn Thúc

- CMND/CCCD: 034080023248, Cấp ngày 22/12/2021, Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG;

- Địa chỉ thường trú: Tổ 9, Nam Sơn, Nam Khê, Uông Bí, Quảng Ninh.

- Trình độ học vấn: Thạc sỹ Khai thác mỏ;

- Chức vụ hiện giữ: Phó Giám đốc, Công ty cổ phần Than Vàng Danh -Vinacomin.

Xin ý kiến của Đại hội xem xét thông qua./ 

Nơi nhận:

- Các cổ đông của Công ty;
- Các thành viên HĐQT, BKS;
- (đăng Website)
- Lưu: VT, Thư ký C.Ty.

**TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HĐQT**



Nguyễn Văn Dũng



Ông: TRẦN VĂN THỨC
ỨNG VIÊN CHO VỊ TRÍ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Nhiệm kỳ 2023-2028

1. Thông tin cá nhân:

- Họ và tên: Trần Văn Thức
- Ngày, tháng, năm sinh: 03/01/1980
- Quốc tịch: Việt Nam
- Chức vụ hiện nay: Phó Giám đốc, Công ty cổ phần Than Vàng Danh – Vinacomin;



2. Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ khai thác mỏ;

3. Quá trình công tác

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ Đơn vị công tác
Từ tháng 08/2005	Nhân viên Phòng KT-KT, Công ty than Vàng Danh
Từ tháng 02/2011	Phó quản đốc PX.K12,, Công ty Than Vàng Danh
Từ tháng 10/2011	Phó phòng KT-KT, Công ty than Vàng Danh
Từ tháng 3/2016	Trưởng phòng KCM, Công ty than Vàng Danh
Từ tháng 3/2022 đến nay	Phó Giám đốc, Công ty than Vàng Danh

4. Các lợi ích liên quan đến Công ty CP Than Vàng Danh – Vinacomin: Không có

5. Người giới thiệu:

- Tập đoàn CN Than – KS Việt Nam, cổ đông sở hữu 66,83% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.